ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ (ITPC)

Thị trường các nước ASEAN

THỊ TRƯỜNG CAMPUCHIA

Tháng 04/2019

THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG

MỤC LỤC

TRỤ SỞ

Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh
ĐC: 51 Đinh Tiên Hoàng, Quận 1, Tp.HCM
92 Nguyễn Huệ, Quận 1, Tp.HCM
Tel: (028) 3823 6738
Fax: (028) 3824 2391
Email: itpc@itpc.gov.vn
Website: www.itpc.gov.vn

GIẤY PHÉP XUẤT BẢN

Số 10/GP - XBBT - STTTT, ngày 14/9/2018 của Sở Thông tin Truyền thông Tp.HCM

05 **VỊ TRÍ ĐỊA LÝ – VĂN HÓA – XÃ HỘI CAMPUCHIA**

07 **TỔNG QUAN NỀN KINH TẾ CAMPUCHIA**

09 **KINH DOANH TẠI THỊ TRƯỜNG CAMPUCHIA**

20 **THÔNG TIN LIÊN LẠC TẠI CAMPUCHIA**

26 **MỐI QUAN HỆ HỢP TÁC GIỮA VIỆT NAM VÀ CAMPUCHIA**

42 **CÁC BIÊN BẢN KÝ KẾT SONG PHƯƠNG GIỮA CAMPUCHIA VÀ VIỆT NAM ĐỂ THÚC ĐẨY THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ GIỮA HAI QUỐC GIA**

46 **MỘT SỐ ĐỊA CHỈ CẦN THIẾT**

Nội dung của báo cáo này dùng cho doanh nghiệp tham khảo, thông tin có thể thay đổi bởi các yếu tố khách quan của thị trường hoặc những thay đổi chính sách từ các cơ quan chức năng Campuchia và quốc tế.

Doanh nghiệp phải luôn luôn tiến hành thẩm định trước khi triển khai dự án kinh doanh hoặc các thoả thuận thương mại khác. Trung tâm xúc tiến Thương mại và Đầu tư có thể hỗ trợ cho doanh nghiệp trong một số hoạt động này.

Vui lòng truy cập website www.itpc.gov.vn/exporters để tải bản đầy đủ.

Bản báo cáo có sử dụng thông tin và số liệu đã công bố của các tổ chức

BỘ CÔNG THƯƠNG

THE WORLD BANK
IBRD • IDA | WORLD BANK GROUP

International Trade Centre

Và một số đối tác khác.
Xin chân thành cảm ơn.

THỊ TRƯỜNG CAMPUCHIA

VỊ TRÍ ĐỊA LÝ – VĂN HÓA – XÃ HỘI CAMPUCHIA

Tên đầy đủ: Vương quốc Campuchia (The Kingdom of Cambodia).

Thủ đô: Phnom Penh.

Đơn vị hành chính: Bao gồm 24 tỉnh/thành phố, trong đó có các thành phố lớn như Sihanoukville, Siem Reap, Battambang.

Thể chế: Theo Hiến pháp năm 1993, Campuchia là quốc gia Quân chủ lập hiến. Hệ thống quyền lực được phân định rõ giữa lập pháp, hành pháp và tư pháp gồm: Vua, Hội đồng ngôi Vua, Thượng viện, Quốc hội, Chính phủ, Toà án, Hội đồng Hiến pháp và các cơ quan hành chính các cấp.

Cơ quan hành pháp: Đứng đầu Nhà nước: Quốc vương; đứng đầu Chính phủ gồm Thủ tướng và các Phó Thủ tướng.

Vị trí địa lý: Campuchia nằm ở khu vực Đông Nam Á; phía Tây và Tây Bắc giáp biên giới với Thái Lan (805 km); phía Đông giáp biên giới với Việt Nam (1.270 km); phía Đông Bắc giáp biên giới với Lào (540 km); phía Nam giáp Vịnh Thái Lan (400 km). Sông ngòi tập trung trong 3 lưu vực chính là Tonle Thom, Tonle Sap và Vịnh Thái Lan. Phần

bố địa hình bao gồm đồng bằng chiếm 1/2 diện tích tập trung ở hướng Nam và Đông Nam, còn lại là núi, đồi bao quanh đất nước.

Diện tích: 181.035 km^2, xếp thứ 91 trên thế giới.

Dân số: Năm 2018, dân số Campuchia đạt 16.449.519 người. Dân cư hầu hết tập trung ở phía đông nam đặc biệt là ở trong và xung quanh thủ đô Phnom Penh. Một cụm dân cư đông đúc khác được phân bố ở khu vực sông Tonle Sap và sông Mê Kông.

CƠ CẤU DÂN TỘC CỦA CAMPUCHIA

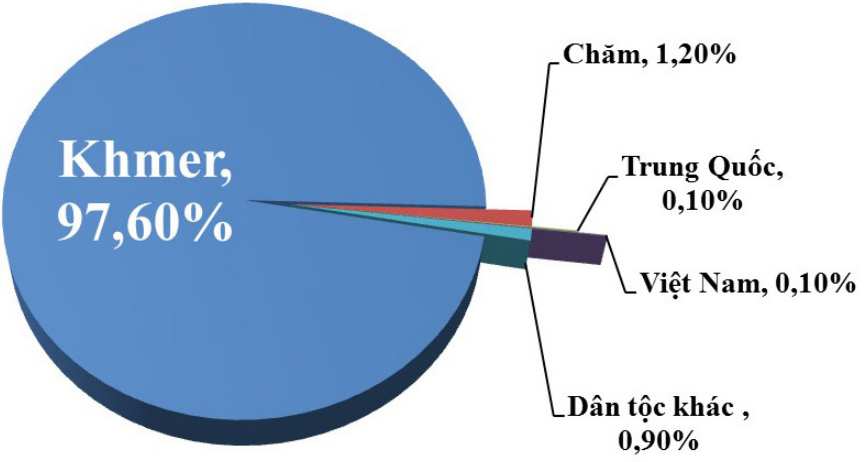

CƠ CẤU NGÔN NGỮ CỦA CAMPUCHIA

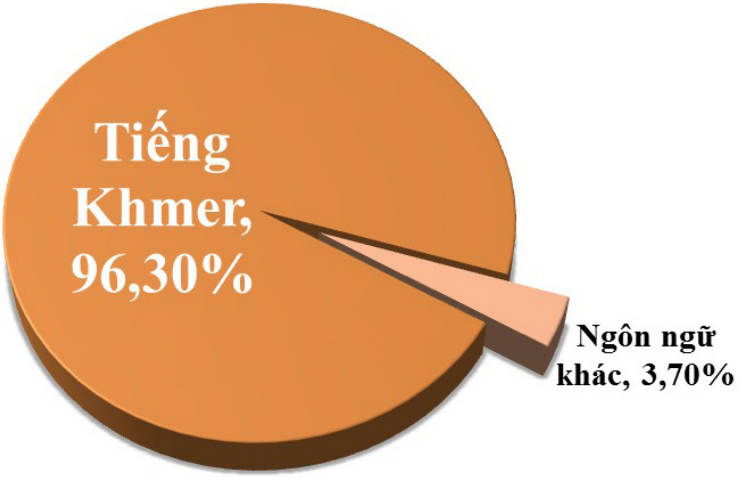

TỔNG QUAN NỀN KINH TẾ CAMPUCHIA

GDP THEO NGÀNH

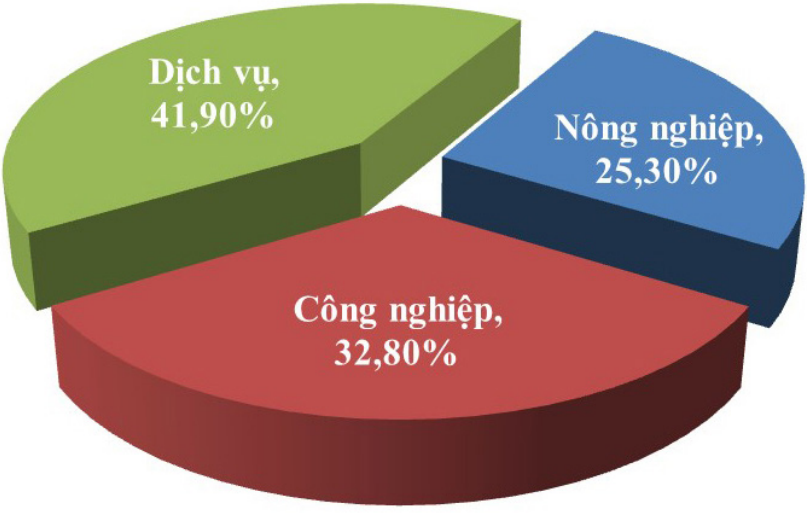

TÌNH HÌNH KINH TẾ CHUNG

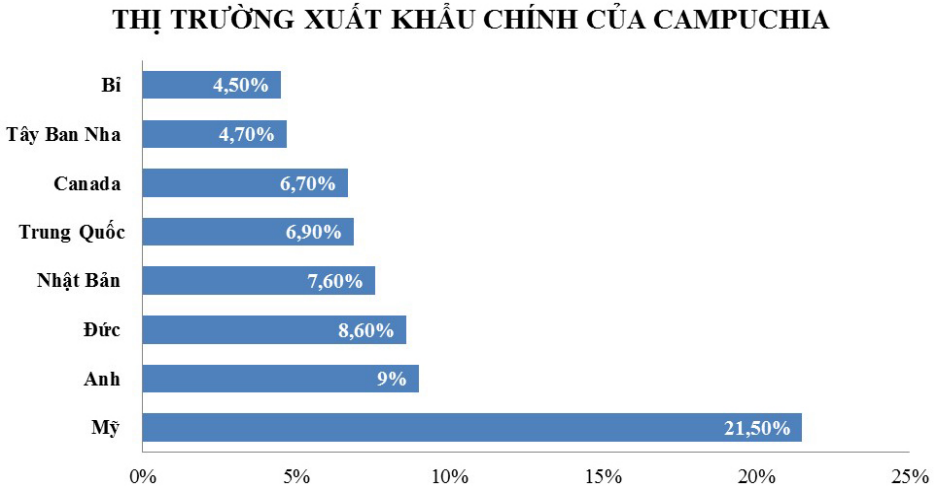

Xuất khẩu: Xếp hạng 86 trên thế giới. Kim ngạch ước đạt 11,42 tỷ USD trong năm 2017.

Mặt hàng xuất khẩu: Quần áo, gỗ, cao su, gạo, cá, thuốc lá, giày dép.

THỊ TRƯỜNG NHẬP KHẨU CHÍNH CỦA CAMPUCHIA

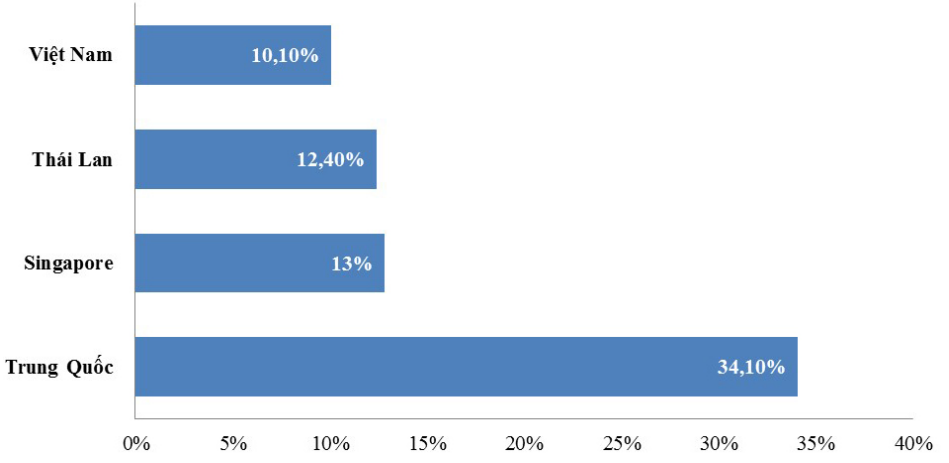

Nhập khẩu: Xếp hạng 92 trên thế giới. Kim ngạch ước đạt 14,37 tỷ USD trong năm 2017.

Mặt hàng nhập khẩu: Sản phẩm xăng dầu, thuốc lá, vàng, vật liệu xây dựng, máy móc, xe cơ giới, dược phẩm.

KINH DOANH TẠI THỊ TRƯỜNG CAMPUCHIA

Campuchia là một trong số quốc gia có mức tăng trưởng kinh tế ổn định trong khu vực, với tốc độ tăng trưởng bền vững 7%/năm trong những năm gần đây và dự báo sẽ được duy trì trong những năm tới. Thu nhập bình quân đầu người từ 1.042 USD năm 2013 tăng lên 1.563 USD năm 2018, góp phần đáng kể nâng cao mức sống của người dân. Tỷ lệ đói nghèo giảm mạnh từ 53,5% năm 2004 xuống còn 13% trong năm 2016 và còn tiếp tục giảm.

Như vậy, Campuchia đã đạt dấu mốc quan trọng từ một quốc gia có thu nhập thấp trở thành quốc gia có thu nhập trung bình thấp và đang tiếp tục tiến tới trở thành quốc gia có thu nhập trung bình cao vào năm 2030. Trong ngắn và trung hạn, Bộ Tài chính Campuchia dự kiến nền kinh tế Campuchia sẽ tăng trưởng 7,1% năm 2019, nâng GDP của nước này lên 27,2 tỷ USD. GDP bình quân đầu người của Campuchia dự kiến đạt 1.706 USD trong năm 2019, tăng 9,1% so với năm 2018. Nền kinh tế Campuchia chủ yếu dựa vào hoạt động xuất khẩu hàng may mặc, xây dựng và bất động sản, du lịch và nông nghiệp.

CÁC HIỆP ĐỊNH THƯƠNG MẠI

Campuchia gia nhập Tổ chức Tiêu chuẩn Quốc tế (ISO) vào năm 1995 và cũng là một thành viên của Ủy ban Tham vấn ASEAN về Tiêu chuẩn và Chất lượng (ACCSQ). Campuchia cũng đã phê chuẩn Hiệp định khung ASEAN về thoả thuận công nhận lẫn nhau.

Quốc gia này cũng đã ký nhiều hiệp định thương mại khác, trong đó có Hiệp định thương mại Mỹ-Campuchia và Hiệp định khung Đầu tư (TIFA) vào năm 2006, tạo điều kiện và thúc đẩy thương mại và đầu tư giữa hai nước Campuchia và Mỹ, đồng thời cung cấp một diễn đàn để giải quyết các vấn đề thương mại và đầu tư song phương. Năm 2007, hai cuộc họp đã được tổ chức thành công dưới khuôn khổ TIFA, trong đó các quan chức chính phủ của Mỹ và Campuchia đã thảo luận các vấn đề về tạo thuận lợi thương mại, các sáng kiến phát triển kinh tế và các tiến bộ về quyền sở hữu trí tuệ. Trong năm 2008, một số cuộc họp song phương đã được tổ chức để thúc đẩy chương trình nghị sự TIFA.

CÁC NGÀNH CÔNG NGHIỆP CHÍNH

Nền kinh tế Campuchia sẽ tiếp tục tăng trưởng, và một số ngành công nghiệp lớn giúp Campuchia phát triển gồm:

Ho Chi Minh City Expo tại Campuchia do ITPC tổ chức

- **Dệt may:** Là nguồn cung cấp ngoại tệ lớn nhất của Campuchia và đã tiếp cận được thị trường xuất khẩu lớn là Liên minh Châu Âu. Hiện ngành công nghiệp này vẫn đang tiếp tục thu hút các nhà đầu tư nước ngoài.
- **Du lịch:** Là ngành công nghiệp lớn thứ hai tại Campuchia, và ngành này liên tục phát triển mạnh dù cho suy thoái toàn cầu diễn ra. Campuchia vẫn đang thúc đẩy tăng trưởng ngành du lịch, với nhiều đường bay và tour du lịch mới liên tục được mở ra.
- **Xây dựng:** Lĩnh vực xây dựng tại Campuchia thu hút các dự án đầu tư có trị giá 2,1 tỷ USD trong năm 2012, tăng 72% so với năm 2011. Các dự án mới bao gồm xây dựng các khu trung tâm mua sắm, phát triển các khu du lịch, các tòa nhà thương mại, khách sạn, chung cư cao tầng, nhà máy xay xát gạo, các xưởng dệt may và giày dép.
- **Nông nghiệp:** Là nhân tố chính của nền kinh tế Campuchia, với gạo là mặt hàng chính.

Các ngành công nghiệp chủ chốt khác ở Campuchia gồm đánh bắt thủy sản, sản xuất gỗ và các sản phẩm từ gỗ, khai thác cao su và khai thác đá quý.

CÁC NGÀNH CÔNG NGHIỆP MỚI NỔI

- **Chế biến thực phẩm:** Chính phủ Campuchia hiện đang tập trung đầu tư phát triển các dự án chế biến thực phẩm. Đặc biệt, ngành công nghiệp xay xát gạo là một trong các ngành công nghiệp chế biến thực phẩm đang bùng nổ tại Campuchia.
- **Sản xuất:** Đây là một ngành công nghiệp đang phát triển tại Campuchia, đặc biệt là các ngành sản xuất xe đạp, máy móc và phụ tùng.
- **Cơ sở hạ tầng:** Với nguyên nhân là do Campuchia đang nỗ lực tăng cường vị thế kinh tế quốc gia nên nhu cầu về cơ sở hạ tầng có khả năng tăng mạnh nhằm hỗ trợ cho sự tăng trưởng kinh tế.
- **Khai thác mỏ:** Campuchia có tiềm năng về khoáng sản và dầu khí. Hiện nay một số công ty Australia đang tiến hành thăm dò ngoài khơi Campuchia để tìm cơ hội khai thác dầu khí.

CƠ HỘI TẠI THỊ TRƯỜNG CAMPUCHIA

Các cơ hội đầu tư tiềm năng tại Campuchia nằm ở lĩnh vực du lịch và cơ sở hạ tầng; giáo dục; kiến trúc, xây dựng và dịch vụ kỹ thuật; hàng hóa và đồ dùng gia đình; kinh doanh nông sản và thực phẩm chế biến; xe ô tô đã qua sử dụng và phụ tùng ô tô; thiết bị phát điện; nhượng quyền thương hiệu thực phẩm và đồ uống; dược phẩm, vật tư và thiết bị y tế.

NHỮNG THÁCH THỨC TRONG KINH DOANH TẠI CAMPUCHIA

- Campuchia vẫn còn thiếu rất nhiều quy định luật pháp cần thiết. Hiện chính phủ đang tạo điều kiện thuận lợi cho việc kinh doanh, và các luật mới cũng dần dần được đưa ra để làm rõ các vấn đề cần thiết cho các doanh nghiệp địa phương và quốc tế. Tuy vậy, các quy định vẫn được sửa đổi từng ngày và không phải lúc nào cũng được tuân thủ.
- Việc giải quyết tranh chấp và thực thi pháp luật ở Campuchia vẫn còn tồn tại nhiều vấn đề. Đối với các doanh nghiệp có nhu cầu giải quyết tranh chấp thương mại, thì hệ thống tòa án không phải là nơi có thể giải quyết tranh chấp hiệu quả. Do đó, vấn đề giải quyết tranh chấp vẫn là một thách thức đáng kể đối với cộng đồng doanh nghiệp tại Campuchia.
- Một vấn đề khác của Campuchia là tham nhũng. Năm 2010, Campuchia xếp hạng 131 trong số 159 quốc gia trên thế giới về vấn đề tham nhũng. Campuchia cũng

là nước có tệ nạn tham nhũng đứng thứ ba trong khu vực Đông Nam Á, chỉ sau Indonesia và Myanmar.

- Kinh doanh tại Campuchia thường có chi phí cao, chủ yếu là chi phí giao thông vận tải và điện. Các doanh nghiệp phụ thuộc nhiều vào điện hay vận tải nên dự trù một khoản lớn chi phí trong dự toán.
- Trình độ học vấn của người lao động vẫn còn kém cũng như thiếu nguồn nhân lực có tay nghề cao là một trong những thách thức lớn đối với các doanh nghiệp kinh doanh tại Campuchia.

LUẬT KINH DOANH TẠI CAMPUCHIA

Người Campuchia thường sử dụng phương pháp giải quyết tranh chấp truyền thống, và ít khi sử dụng những phương pháp liên quan đến pháp luật chính thức. Các tranh chấp hằng ngày thường được giải quyết bởi các người già trong làng hoặc những người được làng tôn trọng.

Văn kiện về các phương án giải quyết tranh chấp thay thế (ADR) cũng được đưa vào sử dụng. Năm 2001, Campuchia đã phê chuẩn "Công ước Liên Hợp Quốc về Công nhận và Thi hành quyết định của Trọng tài nước ngoài". Pháp luật Campuchia trao quyền cho tòa án công nhận và thi hành quyết định của trọng tài nước ngoài.

Theo luật pháp Campuchia, doanh nghiệp nước ngoài là một tổ chức có tư cách pháp nhân, được thành lập theo luật pháp của nước ngoài và hoạt động kinh doanh tại Vương quốc Campuchia. Doanh nghiệp nước ngoài phải đăng ký tại Bộ Thương mại Campuchia. Có 3 dạng doanh nghiệp nước ngoài chính ở Campuchia: văn phòng đại diện, chi nhánh và công ty con.

- **Văn phòng đại diện:** Theo luật Campuchia, văn phòng đại diện được xem như không có thu nhập từ các hoạt động của mình, và do đó không là đối tượng của thuế thu nhập doanh nghiệp. Tuy nhiên, văn phòng đại diện vẫn phải nộp thuế thu nhập cá nhân cho người lao động, thuế cho bằng sáng chế cũng như thuế hoạt động kinh doanh hàng năm.
- **Chi nhánh:** Theo luật Campuchia, chi nhánh của một công ty nước sẽ được xem như công ty mẹ. Công ty mẹ sẽ có trách nhiệm liên đới đối với các khoản lỗ và nợ của một chi nhánh và chi nhánh bắt buộc phải nộp tất cả các loại thuế bắt buộc đối với doanh nghiệp tại Campuchia.
- **Công ty con:** Luật Campuchia quy định, công ty con là công ty thành lập tại Vương quốc Campuchia và có ít nhất 51% vốn là của công ty nước ngoài. Mỗi công ty con đều phải đăng ký kinh doanh tại Bộ thương mại Campuchia.

VĂN HÓA KINH DOANH CỦA NGƯỜI CAMPUCHIA

Chào hỏi ở Campuchia:

Các buổi gặp gỡ giao tế như cùng đi ăn hoặc cùng chơi golf có thể tạo ra sự tin tưởng lẫn nhau và tăng sự hiểu biết giữa các đối tác kinh doanh. Những doanh nghiệp nước ngoài thành công tại Campuchia đều từng bỏ ra một khoảng thời gian đáng kể để xây dựng quan hệ với các đối tác kinh doanh và các quan chức chính phủ. Tóm lại, ở Campuchia, việc xây dựng một mối quan hệ có sự tin cậy là rất quan trọng, vì thế ban đầu bạn nên dành thời gian đầu tư vào việc tìm hiểu đối tác của bạn.

Người Campuchia đánh giá cao việc gặp mặt trực tiếp trong những lần giao dịch đầu tiên. Lưu ý rằng bạn cần đúng giờ tại Campuchia, vì người dân ở đây cho rằng đến trễ là thiếu tôn trọng đối phương. Người Campuchia, cũng như nhiều người châu Á khác, rất xem trọng sĩ diện. Công khai thể hiện cảm xúc thường được coi là một dấu hiệu của sự yếu đuối hoặc cư xử kém. Vì vậy, bạn phải luôn giữ bình tĩnh, không nên tỏ ra tức giận hoặc thất vọng. Tỏ ra tức giận không giúp bạn đạt được điều bạn muốn, ngược lại tăng khả năng khiến đối tác Campuchia cảm thấy bị"mất mặt". Bạn nên tỏ ra khiêm nhường và kiên nhẫn, vì sự khiêm nhường và kiên nhẫn thường được xem trọng và khen ngợi ở Campuchia.

Thông thường, các cuộc họp ở Campuchia được bắt đầu bởi những cuộc trò chuyện nhỏ giữa mọi người với nhau. Trong cuộc họp, nên cẩn thận tránh đối đầu hay bất đồng

quá thẳng thừng với đối tác người Campuchia. Cũng như những nước châu Á khác, người Campuchia thường ít khi nói thẳng và thường có những câu trả lời uyển chuyển, vì vậy cần phải chú ý kỹ đến ngôn từ và thái độ khi nói chuyện của họ. Nếu một người Campuchia không đồng ý với ai đó, thường thì họ sẽ im lặng, hoặc thậm chí là mỉm cười, thay vì trả lời lại. Họ có thể trả lời "vâng/có" với những câu hỏi trực tiếp, nhưng câu trả lời này nhiều khi chỉ có nghĩa là họ đã nghe thấy câu hỏi đó rồi, chứ không mang hàm nghĩa nào khác nữa.

Người Campuchia thường có xu hướng cười trong các tình huống tích cực lẫn tiêu cực, do đó, nụ cười của người Campuchia mang rất nhiều hàm nghĩa, tùy thuộc vào tình hình lúc đó. Nụ cười có thể có nghĩa là hạnh phúc, đồng ý, ngạc nhiên, bối rối hoặc nhạo báng. Cười cũng có thể nghĩa là người đó không hiểu bạn đang nói gì, hoặc họ đang cảm thấy lo lắng hay tức giận. Vì vậy, tại Campuchia, bạn cần thận trọng khi đánh giá ý nghĩa thực sự của nụ cười để tránh việc hiểu lầm.

Cách gọi tên:

Tại Campuchia, trong những tình huống trang trọng, đàn ông thường được gọi là "ông" (Lok) và phụ nữ thường được gọi là "bà" (Lok Srey) ở phía trước tên hoặc trước cả họ và tên. Khác với các nước phương Tây, hiếm khi họ (tên gia đình) được sử dụng và họ thường đứng trước tên. Ví dụ, một người tên là Keo Mony thì Keo sẽ là họ và Mony sẽ là tên, và người này sẽ được gọi trang trọng là "ông Mony" (Lok Mony). Một số người dân Campuchia xem việc gọi người khác chỉ bằng họ là bất lịch sự vì đó là tên của cha, ông nội hoặc tổ tiên họ.

Trong những tình huống thường ngày, người Campuchia sẽ gọi người đàn ông lớn tuổi hơn họ là Ta (ông nội), Po (chú) hoặc Bang (anh) và một người phụ nữ lớn tuổi hơn họ là Yeay (bà ngoại), Ming (dì) hoặc Bang Srey (chị). Cách gọi như vậy cũng được sử dụng khi một người không biết chắc chắn tuổi của một người khác, nhằm thể hiện sự tôn trọng và phòng ngừa người đối diện lớn tuổi hơn mình.

Một người trẻ tuổi hơn gọi một người lớn tuổi mà không sử dụng các cách gọi trên sẽ bị xem là thô lỗ và bất lịch sự. Ví dụ, một cậu bé 15 tuổi sẽ gọi người hàng xóm 30 tuổi tên Sokha của mình là Po Sokha hoặc Bang Sokha. Khi gọi người cùng tuổi hoặc trẻ hơn, người Campuchia chỉ gọi bằng tên riêng và không sử dụng các cách gọi trên.

Trang phục tại Campuchia:

Bạn nên ăn mặc kín đáo và giản dị, đặc biệt là đối với phụ nữ. Mặc dù việc du khách mặc quần short là không bị cấm, nhưng người dân địa phương lại rất ít khi mặc quần short vì ở Campuchia, quần short là trang phục dành cho học sinh tiểu học.

Nam giới nên mặt âu phục đơn giản gồm áo khoác vest tối màu và cà vạt khi tham dự những sự kiện quan trọng. Âu phục được xem là trang phục lịch sự khi gặp gỡ đối tác hoặc tham dự các cuộc họp kinh doanh ở Campuchia, và âu phục sáng màu cũng được chấp nhận. Ở văn phòng, nam giới cũng có thể mặc quần dài và áo sơ mi hở cổ. Đối với phụ nữ, hầu hết các loại váy phương Tây đều được chấp nhận, nhưng bạn nên tránh mặc váy quá ngắn hoặc các loại đầm không có cổ và tay. Cotton là loại vải thích hợp nhất ở Campuchia vì khí hậu ở Campuchia khá nóng.

Trang phục giới trẻ Campuchia

Trang phục truyền thống Campuchia

Thứ bậc:

Ở Campuchia, ngoại trừ các tu sĩ thì người lớn tuổi là những người được tôn trọng nhất. Bạn phải luôn tỏ vẻ kính trọng người lớn tuổi bằng cách để họ dẫn dắt câu chuyện, nhường đường cho họ đi trước và để họ đi đầu trong đoàn. Khi ngồi, cố gắng không bao giờ ngồi cao hơn so với người lớn tuổi nhất trong phòng.

Mọi người Campuchia đều đặt vấn đề tập thể lên trước các vấn đề cá nhân. Lưu ý rằng, khi đứng hoặc tạo dáng chụp ảnh, người trẻ tuổi hơn không được phép choàng vai người lớn tuổi hơn vì hành vi này được xem là cực kỳ thô lỗ. Khi nhận thứ gì từ một người lớn tuổi hơn, người trẻ tuổi phải nhận bằng cả hai tay, nhưng khi người lớn tuổi hơn nhận thứ gì từ một người trẻ hơn, họ sẽ chỉ nhận bằng một tay.

Phong cách giao tiếp

Các buổi gặp gỡ giao tế như cùng đi ăn hoặc cùng chơi golf có thể tạo ra sự tin tưởng lẫn nhau và tăng sự hiểu biết giữa các đối tác kinh doanh. Những doanh nghiệp nước ngoài thành công tại Campuchia đều từng bỏ ra một khoảng thời gian đáng kể để xây dựng quan hệ với các đối tác kinh doanh và các quan chức chính phủ. Tóm lại, ở Campuchia, việc xây dựng một mối quan hệ có sự tin cậy là rất quan trọng, vì thế ban đầu bạn nên dành thời gian đầu tư vào việc tìm hiểu đối tác của bạn.

Người Campuchia đánh giá cao việc gặp mặt trực tiếp trong những lần giao dịch đầu tiên. Lưu ý rằng bạn cần đúng giờ tại Campuchia, vì người dân ở đây cho rằng đến trễ là thiếu tôn trọng đối phương. Người Campuchia, cũng như nhiều người châu Á khác, rất xem trọng sĩ diện. Công khai thể hiện cảm xúc thường được coi là một dấu hiệu của sự yếu đuối hoặc cư xử kém. Vì vậy, bạn phải luôn giữ bình tĩnh, không nên tỏ ra tức giận hoặc thất vọng. Tỏ ra tức giận không giúp bạn đạt được điều bạn muốn, ngược lại tăng khả năng khiến đối tác Campuchia cảm thấy bị"mất mặt". Bạn nên tỏ ra khiêm nhường và kiên nhẫn, vì sự khiêm nhường và kiên nhẫn thường được xem trọng và khen ngợi ở Campuchia.

Thông thường, các cuộc họp ở Campuchia được bắt đầu bởi những cuộc trò chuyện nhỏ giữa mọi người với nhau. Trong cuộc họp, nên cẩn thận tránh đối đầu hay bất đồng quá thẳng thừng với đối tác người Campuchia. Cũng như những nước châu Á khác, người Campuchia thường ít khi nói thẳng và thường có những câu trả lời uyển chuyển, vì vậy cần phải chú ý kỹ đến ngôn từ và thái độ khi nói chuyện của họ. Nếu một người Campuchia không đồng ý với ai đó, thường thì họ sẽ im lặng, hoặc thậm chí là mỉm cười, thay vì trả lời lại. Họ có thể trả lời "vâng/có" với những câu hỏi trực tiếp, nhưng câu trả lời này nhiều khi chỉ có nghĩa là họ đã nghe thấy câu hỏi đó rồi, chứ không mang hàm nghĩa nào khác nữa.

Người Campuchia thường có xu hướng cười trong các tình huống tích cực lẫn tiêu cực, do đó, nụ cười của người Campuchia mang rất nhiều hàm nghĩa, tùy thuộc vào tình hình lúc đó. Nụ cười có thể có nghĩa là hạnh phúc, đồng ý, ngạc nhiên, bối rối hoặc nhạo báng. Cười cũng có thể nghĩa là người đó không hiểu bạn đang nói gì, hoặc họ đang cảm thấy lo lắng hay tức giận. Vì vậy, tại Campuchia, bạn cần thận trọng khi đánh giá ý nghĩa thực sự của nụ cười để tránh việc hiểu lầm.

Phong cách quản lý

Văn hóa Campuchia khá xem trọng hệ thống cấp bậc và người Campuchia được giáo dục tuân theo người chỉ huy từ rất sớm. Trong gia đình, phải tuân theo lời cha, trong trường học phải tuân theo lời giáo viên. Tại nơi làm việc, phải tuyệt đối nghe theo ông chủ. Vì vậy, khi làm việc tại Campuchia, bạn nên tuân theo văn hóa tại đây và tỏ ra kính nể những người ở cấp bậc cao trong công ty.

Trong một cuộc họp, người có cấp bậc cao nhất sẽ được giới thiệu với khách đầu tiên. Nếu một đoàn đại diện nước ngoài đến Campuchia để gặp gỡ nhóm đại diện của một công ty địa phương, thì người giữ chức vụ cao nhất trong đoàn đại diện nước ngoài nên là người đứng ra chào hỏi nhóm đại diện công ty địa phương.

Việc nhanh chóng xác định được cấp bậc và thâm niên của người đang giao dịch với bạn, cùng với xác định được ai là người ra quyết định cuối cùng là rất quan trọng khi kinh doanh tại Campuchia. Tại Campuchia, việc ra quyết định thường mất một thời gian khá

Khu gian hàng Tp.HCM do ITPC tổ chức tại Hội chợ Thương mại Việt Nam ở Campuchia

lâu vì các thông tin thường được chuyển qua nhiều người trung gian trước khi đến người có thể ra quyết định; do đó, bạn nên tìm cách gửi trực tiếp các thông tin phản hồi đến những người ra quyết định ở cấp cao.

Ngôn ngữ:

Tiếng Khmer là ngôn ngữ chính thức của Campuchia, và người dân Campuchia cũng đánh giá cao việc bạn nỗ lực tìm hiểu ngôn ngữ của họ. Bạn nên học các lời chào cơ bản hoặc một số từ đơn giản bằng tiếng Khmer, vì cho dù bạn có phát âm sai thì điều này vẫn gây ấn tượng tốt cho đối tác của bạn vì chứng tỏ bạn có quan tâm đến nền văn hóa Campuchia.

Mặc dù tiếng Anh đang được sử dụng rộng rãi hơn tại Campuchia, bạn nên tìm hiểu trước xem đối tác của bạn có thông thạo tiếng Anh hay không. Nếu đối tác không thạo tiếng Anh, bạn nên sử dụng thông dịch viên để đảm bảo cuộc họp diễn ra suôn sẻ.

Danh thiếp:

Danh thiếp của bạn nên in một mặt bằng tiếng Anh và mặt còn lại bằng tiếng Khmer. Trong lần đầu gặp mặt, bạn nên chào hỏi và đưa danh thiếp của mình cho đối phương

bằng tay phải hoặc cả hai tay. Điều này đặc biệt quan trọng khi giao dịch với Hoa kiều tại Campuchia, vì nhiều người trong số đó giữ các chức vụ có ảnh hưởng trong cộng đồng doanh nghiệp của nước này.

Tặng quà:

- Tại Campuchia, người ta thường tặng quà cho nhau vào dịp năm mới (còn gọi là Chaul Chnam).
- Không giống như các nền văn hóa khác, người dân Campuchia không ăn mừng sinh nhật. Thậm chí nhiều người lớn tuổi còn không biết chính xác ngày sinh của mình.
- Khi đến thăm nhà người khác, bạn nên thể hiện sự lịch sự bằng cách đem đến một món quà nhỏ như trái cây, hoa, bánh ngọt hoặc kẹo.
- Đừng tặng dao vì người Campuchia cho rằng tặng dao sẽ mang đến điềm xấu.
- Quà tặng nên được gói bằng giấy màu rực rỡ. Không được sử dụng giấy gói màu trắng, vì màu trắng được xem là màu của tang tóc.
- Khi tặng quà, bạn phải đưa bằng cả hai tay.
- Khi nhận được quà tặng, bạn không được mở ra ngay mà phải đem về nhà rồi mới được phép mở.

Lưu ý:

- Khi đến nhà người Campuchia, cho dù gia chủ chưa yêu cầu, bạn cũng nên tự giác cởi giày ra đặt trước cửa.
- Đừng đội nón khi bạn đang ở trong nhà. Người Campuchia thường chỉ đội nón để che mưa và che nắng chứ ít khi đội nón vì thời trang, do đó hành động đội nón trong nhà được xem là rất bất lịch sự ở Campuchia.
- Luôn chờ người lớn tuổi nhất ngồi trước và ăn trước.
- Tránh trò chuyện về vấn đề kinh doanh hoặc chiến tranh khi được mời dùng bữa tại nhà người Campuchia.
- Dụng cụ chính được sử dụng trên bàn ăn là muỗng chứ không phải nĩa, ngoài ra, người Campuchia cũng thường sử dụng bàn tay để bốc thức ăn.
- Người Campuchia luôn luôn mời khách các thức uống như nước lọc, trà hoặc nước trái cây và đôi khi mời cả thức ăn. Cho dù chỉ uống có một ngụm hoặc ăn một miếng thì bạn cũng phải nhận lời mời của chủ nhà để biểu thị sự tôn trọng dành cho họ.
- Giống như các nước khác trong khu vực Đông Nam Á, đầu được xem là bộ phận thiêng liêng nhất trong cơ thể con người và bàn chân bị xem là bẩn nhất. Vì vậy, đừng bao giờ đụng chạm vào đầu của người Campuchia, cho dù đó chỉ là một đứa trẻ, và cũng đừng bao giờ nâng chân cao hơn đầu của một ai đó.
- Một số nhà người Campuchia sử dụng giường hoặc thảm đón khách. Nếu gặp phải

trường hợp này, bạn nên ngồi lên chân mình với lòng bàn chân ngửa lên trên. Đừng duỗi thẳng chân hoặc xếp bằng vì hành động này được xem là bất lịch sự.

- Đừng sử dụng tay trái để chạm, ăn, hoặc đưa bất cứ thứ gì cho ai đó.
- Dùng ngón tay trỏ để chỉ trỏ bị xem là hành vi thô lỗ. Thay vào đó, hay sử dụng nguyên bàn tay phải với lòng bàn tay ngửa lên trên khi muốn chỉ một thứ gì đó.
- Khi đến viếng đền chùa ở Campuchia, bạn nên ăn mặc nghiêm túc. Đàn ông nên mặc quần dài và áo sơ mi, đừng ở trần hay mặc quần ngắn. Phụ nữ không nên mặc váy ngắn hoặc các trang phục hở hang, cũng không nên mặc trang phục quá sặc sỡ hoặc xịt quá nhiều nước hoa.

GIỜ LÀM VIỆC

Văn phòng Chính phủ: 07:30 – 11:30 và 14:00 – 17:00, từ thứ Hai đến thứ Sáu
Văn phòng kinh doanh: 08:00 – 12:00 và 14:00 – 17:00, từ thứ Hai đến thứ Bảy
Cửa hàng: 8:00 – 20:00, mở cửa tất cả các ngày trong tuần
Ngân hàng: 8:00 – 12:00 và 13:00 – 15:00, từ thứ Hai đến thứ Sáu
Chợ: 6:00 – 14:00, mở cửa tất cả các ngày trong tuần.

TIỀN TỆ

Đồng tiền của Campuchia là Riel, ký hiệu KHR. Riel có các loại mệnh giá lần lượt là 100, 200, 500, 1.000, 2.000, 5.000, 10.000, 20.000, 50.000 and 100.000. Loại tiền thứ hai được sử dụng tại Campuchia là đồng USD Mỹ, được chấp nhận rộng rãi ở mọi nơi. Tuy nhiên, người Campuchia thường không đồng ý nhận tờ USD có vết rách, dù chỉ là một vết rách nhỏ. Ở phía tây của Campuchia, đồng baht Thái cũng được sử dụng khá phổ biến.

THÔNG TIN LIÊN LẠC TẠI CAMPUCHIA

THƯ TỪ

Tất cả các thư từ gửi đi nước ngoài đều sẽ được tập trung lại ở Phnom Penh trước khi gửi đi. Bạn có thể gửi thư sang nước ngoài từ các thành phố khác nhưng chi phí sẽ đắt hơn so với gửi tại Phnom Penh, vì thư của bạn sẽ bị tính thêm phí chuyển đến Phnom Penh.

Thư gửi đến châu Âu, châu Úc và Bắc Mỹ sẽ mất từ 5 đến 10 ngày mới đến nơi. Tại Phnom Penh, tem dùng để gửi bưu thiếp đến châu Âu và Úc có giá 1.800 Riel, trong khi gửi đến Mỹ là 2.100 Riel (thêm 300 Riel nếu bưu thiếp được gửi từ các thành phố khác).

Bạn cũng chỉ có thể gửi bưu kiện đi nước ngoài tại Phnom Penh với giá 17 USD/kg. Bạn cũng sẽ bị tính phí thủ tục hải quan là 3.000 Riel. Bưu kiện không nhất thiết bị mở ra để kiểm tra và bưu cục cũng sẽ bán hộp đựng bưu kiện nếu bạn cần.

ĐIỆN THOẠI

Bạn có thể thực hiện các cuộc gọi trong nước và quốc tế tại các bưu điện, văn phòng viễn thông hoặc các trụ điện thoại công cộng ở hầu hết các thị trấn. Mạng lưới viễn thông của chính phủ - Camintel (W), cùng công ty Úc Telstra là người cung cấp dịch vụ trên. Để sử dụng được buồng điện thoại công cộng, bạn cần thẻ điện thoại, thường có mệnh giá từ 2 USD đến 50 USD. Giá cước gọi quốc tế khá đắt, khoảng 3 USD/phút, do đó bạn nên sử dụng các dịch vụ gọi điện khuyến mãi được cung cấp bởi các cửa hàng Internet, nhà nghỉ và các đại lý du lịch vì có thể sẽ được giảm đến nửa giá.

Fax tại Campuchia có giá rất đắt: từ 3 USD đến 6 USD cho mỗi trang. Nếu bạn thực sự phải gửi fax, các khách sạn và tiệm internet là nơi đáng tin cậy.

Có 5 nhà cung cấp dịch vụ điện thoại di động tại Campuchia: Mobitel (đầu số 012), Beeline (đầu số 090), Smart Mobile (đầu số 010 & 016), Cube (đầu số 013), và MetFone (đầu số 097). Mobitel là mạng được sử dụng rộng rãi nhất và phủ sóng ở tất cả các thị trấn lớn.

Bạn có thể mua Sim Card cho điện thoại di động tại tất cả các sân bay của Campuchia hoặc ở các cửa khẩu biên giới. Điện thoại di động ở Campuchia sử dụng hình thức trả trước bằng thẻ, và thẻ điện thoại có nhiều mệnh giá, từ 2 USD đến 100 USD. Giá cước khoảng 0,2 USD/phút nội mạng hoặc từ di động gọi đến điện thoại cố định địa phương.

INTERNET

Ở Phnom Penh hoặc Siem Reap có rất nhiều cửa hàng Internet hoặc cà phê Internet với giá dưới 1 USD/giờ. Hiện nay Wi-Fi miễn phí có sẵn ở hầu hết các khách sạn, nhà hàng, Mini Mart, quán cà phê và trung tâm mua sắm ở Phnom Penh và Siem Reap.

Tại các tỉnh thì việc truy cập Internet khó khăn hơn, với mức phí khoảng 3 USD/giờ.

VẬN CHUYỂN

Campuchia có ba sân bay quốc tế: Phnom Penh, Siem Reap và Sihanoukville. Ba sân bay đã được nâng cấp trong những năm gần đây các sảnh đón khách hiện đại. Các tuyến bay nội địa kết nối Phnom Penh với Siem Reap và Siem Reap với Sihanoukville.

Xe ô tô, xe buýt là những phương tiện rẻ tiền để đi đến hầu hết các tỉnh lỵ. Campuchia đã khai trương dịch vụ xe buýt công cộng tại Phnom Penh vào tháng 2/2014. Số lượng hành khách sử dụng phương tiện công cộng đang dần tăng lên. Các dịch vụ vận chuyển bằng xe máy, xe ba bánh (được gọi là tuk-tuk) và xích lô rất phổ biến.

Xe hơi tư nhân có thể thuê ở hầu hết các thành phố. Chi phí thuê biến động từ 25 đến 50 USD mỗi ngày.

Mạng lưới đường bộ của Campuchia đã được cải thiện đáng kể trong vài năm qua nên có thể du lịch khắp đất nước dễ dàng hơn so với vài năm trước đây. Tuy nhiên, trong mùa mưa, vẫn không thể đi đến một số địa điểm bằng đường bộ.

MỘT SỐ CHỢ, TRUNG TÂM THƯƠNG MẠI CHÍNH CỦA CAMPUCHIA

Ngành thương mại bán lẻ truyền thống (traditional trade) chiếm tỉ lệ cao (60 -70 %) tại Campuchia. Đối với ngành hàng thực phẩm, nhu yếu phẩm, hàng tiêu dùng thì người bán hàng phần lớn là gốc Hoa (qua trao đổi tại các chợ và nhà phân phối thì 7/10 gian hàng có chủ cửa hàng/sạp hàng là người Hoa).

Ngành bán lẻ hiện đại (modern trade) phát triển cùng với ngành du lịch. Hiện theo khảo sát thì nhóm cửa hàng tiện ích, cửa hàng 24 giờ, siêu thị và trung tâm thương mại chiếm khoảng 30%. Đặc biệt tại Siem Riep thì tỉ lệ này chiếm khoảng 50% loại hình bán lẻ.

Ngoài ra, tại các trạm xăng đều có tổ chức các cửa hàng tiện ích như tại trạm xăng của Caltex có siêu thị StarMart; Tela có Tela Mart; TOTAL có siêu thị Bonjour, Sokimex có T&C.

➢ **PHNOM PENH**

Chợ Psar O Russei và Chợ Psar Thmei (chợ đầu mối): Hai chợ lớn nhất tại Phnom Penh phục vụ dân địa phương. Chợ Trung tâm (chợ Mới - Psar Thmei) là một nơi đặc biệt, mang kiến trúc nghệ thuật rất đặc trưng tới mức được xem như một biểu tượng của Phnom Penh. Trong chợ nữ trang và vàng được bày bán rất nhiều, đồ điện tử, đồ văn phòng, quần áo da cũ và hoa tươi cũng được bán tại đây.

Chợ Psar Olympic: Đây là chợ sỉ (tương tự chợ An Đông và chợ Kim Biên tại TP.HCM) chuyên bán các sản phẩm quần áo, mỹ phẩm, bánh kẹo, thuốc lá với số lượng gian hàng nhiều và phong phú.

Chợ Psar Toul Tom Pong (còn gọi là chợ Nga): Chợ bán các mặt hàng quà tặng, gia dụng, điện tử, phục vụ chủ yếu khách du lịch. Khu chợ rộng rãi và hàng hoá phong phú để khách thoải mái lựa chọn.

Chợ Psar Chas, Chợ Psar Dumkor, Chợ Psar Samaky, Chợ Psar Depot và Chợ Psar Boeung Keng Kung: Chợ địa phương thuần túy, bán các mặt hàng rau, trái cây, thực phẩm, quần áo/vật dụng gia đình cũ và các đồ thờ cúng.

Siêu thị Lucky Supermarket: Có 4 siêu thị là Lucky Supermarket Sihanouk, Lucky Supermarket Sorya, Lucky Supermarket Olympic và Lucky Supermarket Sovanna tại Phnom Penh trong chuỗi siêu thị của công ty Lucky Market Group chuyên kinh doanh siêu thị và thức ăn nhanh.

Trung tâm Thương mai Sorya Shopping Mall: Khai trương từ năm 2002, là trung tâm thương mại lớn nhất tại Campuchia hiện nay với 8 tầng lầu, tổng diện tích 40.000 m^2, chuyên bán các sản phẩm hàng hóa cao cấp.

Trung tâm Thương mại Sovanna Shopping Complex: Khai trương năm 2003, gồm 4 tầng, là khu phức hợp thương mại hiện đại chuyên bán các sản phẩm cao cấp.

Golden Garden (Veggy's): Cửa hàng chuyên bán sản phẩm nhập khẩu.

Ngoài ra còn các siêu thị tổng hợp: Siêu thị Bayon, siêu thị Pencil, trung tâm thương mại Sydney Shopping Mall, trung tâm thương mại Park Royal v.v..

➢ **SIEM REAP**

Chợ Leu, Chợ Samaki và Chợ Derm Krolanh: Là các chợ truyền thống chính và lớn nhất của vùng, sản phẩm bán tại chợ rất đa dạng từ thực phẩm tươi sống thực phẩm chế biến, quần áo, hàng gia dụng, điện máy.

Chợ Psar Chas (chợ cũ): Chợ truyền thống bán các hàng hóa tiêu dùng hàng ngày và các sản phẩm tươi sống. Các sạp hàng hóa bên ngoài chợ chuyên bán các sản phẩm quà tặng dành cho khách du lịch.

Chợ Psar Kandal (Center Market): Chợ chuyên bán các sản phẩm quà tặng, hàng thủ công mỹ nghệ phục vụ khách du lịch. Chợ đã đưa vào hoạt động cách đây vài năm, tuy nhiên số lượng gian hàng đang hoạt động tại đây chỉ khoảng 50%.

LuckyMall: Trung tâm thương mại với các cửa hàng tiện ích và dịch vụ hiện đại.

Lucky Supermarket: Hiện có 1 siêu thị của công ty Lucky Market Group.

New Apsara Market: Cửa hàng tiện ích với mô hình siêu thị nhỏ phục vụ thức ăn nhanh, các thực phẩm ăn liền và hàng tiêu dùng nhanh khác.

The Museum Mall: Trung tâm thương mại hiện đại phục vụ khách du lịch và người có thu nhập cao.

➢ **BATTAMBANG**

Các chợ truyền thống: Tiêu biểu gồm Psar Nath và Psar Leu.

Cửa hàng Chea Heang Drink: Ở mặt phía tây của chợ Nath có bán kem, pho mát, nước trái cây, rượu, và các mặt hàng nhập khẩu khác. Nath nằm ở trung tâm thị xã là chợ chính của Battambang (chợ truyền thống). Chợ bán rất nhiều loại hoa quả, rau, thịt, quần áo, thức ăn.

➢ **SIHANOUKVILLE**

Chợ Psar Leu (Upper Market): Chợ truyền thống lớn nhất tại thành phố này. Chợ gồm các quầy hàng có lợp mái, thiếu ánh sáng, có bán đủ mọi thứ từ thịt sống, rau quả đến quần áo, đá quý.

Siêu thị Samuder, Chamroeun Phal và Orange: Những siêu thị nổi tiếng của thành phố phục vụ nhu cầu tiêu dùng của người dân địa phương.

Cửa hàng tiện ích Hi-Food, Ocean Mart, Chamroeun Phal: Nằm tại trung tâm thành phố. Bán các đồ uống lạnh, bia, rượu mạnh, soda, đồ hộp, nước giải khát. Mở cửa từ 7 giờ sáng đến nửa đêm.

Ocean Mart: Siêu thị tiện ích hiện đại, nằm gần các bãi biển Ochheuteal/Seredipity/Sokha, có bán rất nhiều đồ ăn nhẹ, nước giải khát, bia, rượu, burger.

MỐI QUAN HỆ HỢP TÁC GIỮA VIỆT NAM VÀ CAMPUCHIA

Là hai nước láng giềng, có chung 1.137km đường biên giới, trải dài suốt 10 tỉnh của Việt Nam và 9 tỉnh của Campuchia, quan hệ thương mại hai nước đã có truyền thống từ lâu đời. Với phương châm "Láng giềng tốt đẹp, hữu nghị truyền thống, hợp tác toàn diện, bền vững lâu dài", trong những năm gần đây, hợp tác kinh tế, thương mại và đầu tư giữa Việt Nam - Campuchia ngày càng phát triển mạnh mẽ. Hàng năm, hai nước đã thông qua các cơ chế phối hợp thường xuyên, luân phiên của Uỷ ban Hỗn hợp về Hợp tác kinh tế, văn hoá, khoa học - kỹ thuật; Hội nghị Xúc tiến Đầu tư, thương mại; Hội nghị Hợp tác và Phát triển các tỉnh biên giới... từ đó đóng góp quan trọng vào việc thúc đẩy quan hệ hữu nghị và hợp tác trên mọi lĩnh vực, đặc biệt là thương mại và đầu tư.

CỘNG ĐỒNG NGƯỜI VIỆT TẠI CAMPUCHIA

Chợ người Việt ở Campuchia

Đầu thế kỷ XVI đã chứng kiến sự kiện một số người Việt ngược sông Mekong bằng ghe xuồng lên Campuchia làm nghề đánh bắt cá, trồng trọt. Do nội chiến, chiến tranh của các triều đình phong kiến Campuchia, Việt Nam và chính sách khai thác thuộc địa của

Pháp, một bộ phận người Việt đã bị bắt sang Campuchia trồng cao su, một số sang làm ăn buôn bán...đã sớm hình thành cộng đồng người Việt Nam tại Campuchia.

Hiện cộng đồng người Việt có khoảng 100.000 người, sống rải rác ở hầu hết các tỉnh, thành phố của Campuchia nhưng đông nhất là ở Phnompenh, Kandal và Preyveng.

Tại Campuchia có Hội người Việt Nam tại Campuchia và chi hội tại 19 tỉnh thành phố trong cả nước, hoạt động công khai và được Chính phủ Hoàng gia Campuchia cho phép.

Cộng đồng người Việt tại Campuchia còn gặp nhiều khó khăn về kinh tế, đại bộ phận bà con xuất thân từ các tầng lớp lao động, với 65% làm nghề nuôi trồng, đánh bắt thuỷ, hải sản. Số còn lại làm đủ các ngành nghề lao động chân tay nặng nhọc. Việt kiều tại Campuchia chưa có những doanh nghiệp lớn trừ một vài công ty kinh doanh, sản xuất, dịch vụ vừa và nhỏ. Một bộ phận đáng kể kiều bào không biết chữ (cả chữ Việt lẫn Khmer). Tình hình kinh tế xã hội Campuchia có những khó khăn phức tạp nhất định, ít nhiều đã ảnh hưởng tới cộng đồng người Việt Nam tại đây.

LỢI THẾ VỀ ĐƯỜNG BIÊN GIỚI CHUNG

Với lợi thế đường biên giới chung đi qua 10 tỉnh biên giới Việt Nam và 9 tỉnh biên giới Campuchia; có 10 cửa khẩu quốc tế, nhiều cửa khẩu chính và cửa khẩu phụ; khoảng cách từ TPHCM đến Phnom Penh chỉ có 230 km; đây là những điều kiện thuận lợi để các mặt hàng của Việt Nam dễ dàng thâm nhập vào thị trường Campuchia, cộng với thị hiếu người tiêu dùng Campuchia khá tương đồng với người Việt Nam, các doanh nghiệp Việt Nam còn nhiều cơ hội quảng bá sản phẩm và chiếm lĩnh thị trường.

Hiện nay người tiêu dùng Campuchia đang chuyển hướng sang dùng sản phẩm, hàng hóa Việt Nam thay hàng Thái Lan do chất lượng hàng Việt Nam đã tương đương với hàng Thái Lan, ổn định hơn hàng Trung Quốc, đồng thời hàng Việt Nam có giá tương đối rẻ.

Một số thương hiệu của Việt Nam như Vinamilk, Vissan, Mỹ phẩm Sài Gòn đã gây dựng được lòng tin với người tiêu dùng Campuchia và ngày càng khẳng định vị thế hàng hóa Việt Nam. Đặc biệt, các doanh nghiệp Việt Nam cũng tăng cường nâng cao chất lượng sản phẩm, gây dựng thương hiệu và có bao bì, mẫu mã đẹp tạo điều kiện tiêu thụ khá mạnh cho các mặt hàng Việt Nam.

Theo kinh nghiệm của các doanh nghiệp Việt Nam tại Campuchia, các doanh nghiệp Việt Nam muốn thành công phải tìm hiểu kỹ thị trường, ý thức được những thuận lợi và khó khăn tại thị trường Campuchia. Mặt khác, các doanh nghiệp Việt Nam cần tăng cường quảng cáo giới thiệu sản phẩm, thay đổi mẫu mã hàng hóa và thiết lập mạng lưới phân phối hàng hóa từ Việt Nam sang Campuchia để hàng hóa Việt thâm nhập sâu và tạo chỗ đứng vững chắc trên thị trường Campuchia.

TUYẾN GIAO THÔNG VẬN CHUYỂN GIỮA HAI NƯỚC

Năm 2017, Việt Nam với khoảng 835.000 lượt du khách đến thăm Campuchia, Việt Nam là nguồn khách du lịch lớn thứ hai đến Campuchia sau Trung Quốc. Tháng 10-2018, Tổng công ty Hàng không Việt Nam (Vietnam Airlines) đã ký Bản ghi nhớ hợp tác với Hiệp hội các đại lý du lịch Campuchia. Hiện nay, Vietnam Airlines đang khai thác khoảng 10 chuyến bay mỗi ngày từ thủ đô Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh đi Phnom Penh và Siem Reap của nước bạn Campuchia.

Truyền thống giao thương, phát triển mạnh từ thời Gia Định là thủ phủ của miền Nam. Tất cả các cửa ngõ giao thông thủy, bộ và hàng không đều thuận tiện.

- Đối với đường thủy, tất cả hàng hóa chỉ cần tập kết dọc bờ sông Mekong là có thể dễ dàng vận chuyển sang Campuchia bằng cửa ngõ Hồng ngự, Đồng Tháp
- Đối với đường bộ: Hiện có tổng cộng 24 cặp cửa khẩu cho phép giao thương, trải dài từ Gia Lai đến Kiên Giang, trong đó có 07 cửa khẩu quốc tế cho phép phương tiện thương mại và phi thương mại qua lại tự do theo Hiệp định và Nghị định thư thực hiện Hiệp định vận tải đường bộ giữa Việt Nam và Campuchia (và Lào). Thời gian xin giấy phép cho phương tiện qua lại cửa khẩu quốc tế là 03 ngày làm việc. Địa điểm là Sở GTVT nơi phương tiện đăng ký lưu hành. Điều kiện đường sá tiêu chuẩn AH (Asean Highway). Cự ly Thành phố Hồ Chí Minh đến Thủ đô Phnompenh khoảng 230km là cực kỳ thuận lợi cho hoạt động giao thương
- Đối với đường hàng không: Từ Tân Sơn Nhất, hai sân bay thường có hoạt động giao thương lớn là Phnompenh và Siemriep. Gần đây, một đường bay mới được mở thêm và khai thác ổn định là Tân Sơn Nhất – Shianouk Ville để phục vụ du lịch.

Trong những năm qua, hai bên đã đẩy mạnh kết nối về kinh tế, giao thông nhằm phát huy hơn nữa thế mạnh của mỗi nước, điển hình là việc ký Thỏa thuận khung về kết nối hai nền kinh tế tháng 7-2017, hoàn tất đàm phán Bản Ghi nhớ về Chiến lược hợp tác giao thông vận tải Việt Nam-Campuchia giai đoạn 2018-2025, tầm nhìn đến 2030, khánh thành cây cầu biên giới Long Bình (An Giang)-Chrey Thom (Kandal) vào tháng 4-2017 và thông xe vận tải tại cặp cửa khẩu Lệ Thanh (Gia Lai) - Ôđađao (Rattanakiri) tháng 7-2017.

Riêng về vận chuyển hàng hóa, theo Cục hàng hải cho hay hiện các doanh nghiệp vận tải bằng phương tiện thủy nội địa từ các cảng khu vực Cái Mép - Thị Vải, TP. Hồ Chí Minh đi cảng Phnom Penh (Campuchia) qua cửa khẩu Vĩnh Xương - An Giang, Thường Phước - Đồng Tháp hàng năm làm thủ tục xuất, nhập cảnh khoảng 1.000 lượt phương tiện chở các loại hàng hóa, trong đó vận chuyển hàng container với tần suất khoảng 6 chuyến/tuần.

Căn cứ vào Hiệp định giữa Chính phủ Việt Nam - Chính phủ Hoàng gia Campuchia về vận tải đường thủy và Nghị định 58 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải VN, các cảng vụ hàng hải đã căn cứ xác nhận hoàn thành thủ tục trên

bản khai chung tàu rời cảng của các cơ quan quản lý Nhà nước chuyên ngành tại khu vực (biên phòng, hải quan, kiểm dịch y tế,...) giải quyết thủ tục cho phương tiện xuất cảnh và cấp giấy phép rời cảng đến cảng đích là cảng phía Campuchia.

DANH MỤC CÁC CẶP CỬA KHẨU ĐƯỢC PHÉP THÔNG QUAN CÁC MẶT HÀNG ĐƯỢC HƯỞNG ƯU ĐÃI

STT	Phía Việt Nam	Phía Campuchia
1	Lệ Thanh (tỉnh Gia Lai)	Ô Da Đao (tỉnh Rattanakiri)
2	Bupräng (tỉnh Đắk Nông)	Ô Răng (tỉnh Mondolkiri)
3	Đăk Peur (tỉnh Đắk Nông)	Nam Lear (tỉnh Mondolkiri)
4	Hoa Lư (tỉnh Bình Phước)	Trapaing Sre (tỉnh Kratie)
5	Hoàng Diệu (tỉnh Bình Phước)	La pa khê (tỉnh Mondolkii)
6	Lộc Thịnh (tỉnh Bình Phước)	Tonle Cham (tỉnh Kampong Cham)
7	Mộc Bài (tỉnh Tây Ninh)	Ba Vét (tỉnh Xvay Riêng)
8	Xa Mát (tỉnh Tây Ninh)	Trapaing Plong (tỉnh Công Pông Chàm)
9	Tràng Riệc (tỉnh Tây Ninh)	Đa (tỉnh Công Pông Chàm)
10	Cà Tum (tỉnh Tây Ninh)	Chăn Mun (tỉnh Công Pông Chàm)
11	Tống Lê Chân (tỉnh Tây Ninh)	Sa Tum (tỉnh Công Pông Chàm)
12	Phước Tân (tỉnh Tây Ninh)	Bos môn (tỉnh Xvay Riêng)
13	Bình Hiệp (tỉnh Long An)	Prây Vo (tỉnh Xvay Riêng)
14	Vàm Đồn (tỉnh Long An)	Sre barang (tỉnh Xvay Riêng)

15	Mỹ Quý Tây (tỉnh Long An)	Xom Rông (tỉnh Xvay Riêng)
16	Dinh Bà (tỉnh Đồng Tháp)	Bon Tia Chak Cray (tỉnh Pray Vêng)
17	Thường Phước (tỉnh Đồng Tháp)	Koh Rokar (tỉnh Pray Vêng)
18	Vĩnh Xương (tỉnh An Giang)	Ka-oam Samnor (tỉnh Kan Đan)
19	Tịnh Biên (tỉnh An Giang)	Phnom Den (tỉnh Ta Keo)
20	Khánh Bình (tỉnh An Giang)	Chrây Thum (tỉnh Kan Đan)
21	Vĩnh Hội Đông (tỉnh An Giang)	Kampong Krosang (tỉnh Takeo)
22	Hà Tiên (tỉnh Kiên Giang)	Prek Chak (tỉnh Cam Pốt)
23	Giang Thành (tỉnh Kiên Giang)	Ton Hon (tỉnh Cam Pốt)
24	Đắc Ruê (tỉnh Đắk Lắk)	Chimet (tỉnh Mondolkiri)

Cửa khẩu Lệ Thanh (tỉnh Gia Lai)

Cửa khẩu Hoa Lư (tỉnh Bình Phước)

HOẠT ĐỘNG THƯƠNG MẠI GIỮA VIỆT NAM VÀ CAMPUCHIA

Khu gian hàng Tp.HCM do ITPC tổ chức tại Hội chợ Thương mại Việt Nam ở Campuchia

Các số liệu thống kê của Tổng cục Hải quan Việt Nam cho thấy, trị giá xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam sang Campuchia trong năm 2018 đạt 3,74 tỷ USD, tăng 34,9% so với năm 2017. Như vậy so với kim ngạch xuất khẩu cả năm 2017 sang thị trường này chỉ là 2,772 tỷ USD thì kim ngạch xuất khẩu đã đạt mốc kim ngạch mới, trên 3 tỷ USD.

Trong nhiều năm trở lại đây, cán cân thương mại hàng hóa của Việt Nam trong giao thương với Campuchia luôn ở trạng thái thặng dư. Cụ thể, trong năm 2014 tổng kim ngạch hàng hóa xuất nhập khẩu giữa Việt Nam và Campuchia đạt 3,311 tỷ USD, trong đó xuất khẩu là 2,688 tỷ USD, nhập khẩu là 623 triệu USD và thặng dư thương mại đạt 2,065 tỷ USD.

Tuy nhiên, mức thặng dư này đã suy giảm dần và chỉ đạt gần 1,5 tỷ USD trong năm 2015 và 2016. Năm 2015, giá trị xuất khẩu của Việt Nam sang Campuchia giảm 10,5% đạt 2,406 tỉ USD, trong khi đó giá trị nhập khẩu từ quốc gia này tăng tới 52%, đạt 947 triệu USD. Năm 2016, giá trị xuất khẩu sang Campuchia của Việt Nam tiếp tục giảm 8,5%, đạt 2,201 tỷ USD, giá trị nhập khẩu từ nước này cũng giảm 23,3%, còn 726 triệu USD. Năm 2017, tăng trưởng xuất khẩu so với 2016 của Việt Nam vào Campuchia là 25,9% và đạt giá trị kim ngạch 2,772 tỷ USD. Thặng dư thương mại năm 2017 đạt 1,742 tỷ USD.

Mặc dù là một nước láng giềng kề cận nhưng hoạt động giao thương hàng hoá giữa Việt Nam và chỉ chiếm một tỷ trọng rất nhỏ trong tổng kim ngạch xuất nhập khẩu của Việt Nam (chỉ khoảng 1%).

Theo số liệu thống kê của Tổ chức Thương mại thế giới (WTO), tổng trị giá xuất khẩu hàng hóa của Campuchia năm 2017 là 11,95 tỷ USD và nhập khẩu hàng hóa vào Campuchia là 13,98 tỷ USD. Như vậy, Tổng trị giá hàng hóa xuất nhập khẩu với Việt Nam sẽ chiếm khoảng 14,7% tổng trị giá xuất nhập khẩu của Campuchia.

Các mặt hàng chính Việt Nam xuất khẩu sang thị trường này trong năm 2018 là sắt thép các loại (884,203 triệu USD); xăng dầu các loại (483,734 triệu USD); hàng dệt may (487,711 triệu USD); nguyên phụ liệu dệt, may, da, giày (239,159 triệu USD)...

Các mặt hàng nhập khẩu chính của Việt Nam từ Campuchia trong năm 2018 bao gồm: hạt điều (300,283 triệu USD); cao su (117,618 triệu USD); gỗ và sản phẩm gỗ (103,214 triệu USD)...

Thống kê kim ngạch xuất khẩu, nhập khẩu và cán cân thương mại Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2014 - 2018

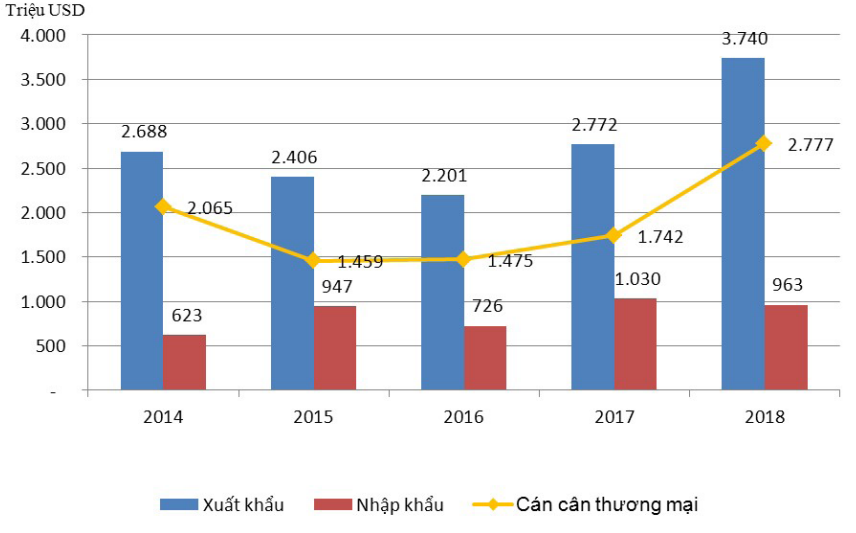

MỘT SỐ SẢN PHẨM CỦA CAMPUCHIA XUẤT KHẨU CHỦ YẾU SANG VIỆT NAM

Theo số liệu của Tổng Cục Hải quan Việt Nam, năm 2018, có ba mặt hàng Campuchia xuất khẩu sang Việt Nam đạt giá trị kim ngạch trên 100 triệu USD là Hạt điều, cao su, gỗ và sản phẩm gỗ.

Đối với hạt điều, giá trị kim ngạch xuất khẩu sang Việt Nam duy trì được đà tăng trưởng tốt. Năm 2015, đạt 133,866 triệu USD, tăng 151,81%. Năm 2016 giảm nhẹ 14,42%, đạt giá trị 114,562 triệu USD. Năm 2017 tăng trở lại đạt 168,47 triệu USD, tương đương mức tăng 47,06% so với cùng kỳ năm trước. Kết thúc năm 2018, giá trị xuất khẩu sang Việt Nam đã đạt 300,283 triệu USD, tăng 78,24% so với năm 2017.

Đứng thứ 2 về giá trị xuất khẩu sang Việt Nam năm 2018 là cao su với 117,618 triệu USD, mặc dù giảm 14,91% so với năm 2017. Trước đó, mặt hàng này duy trì tăng trưởng giá trị xuất khẩu sang Việt Nam trong bốn năm liên tiếp 2014 – 2017, từ 70,946 triệu USD (2014) lên đến 138,229 triệu USD (2017), tương đương mức tăng

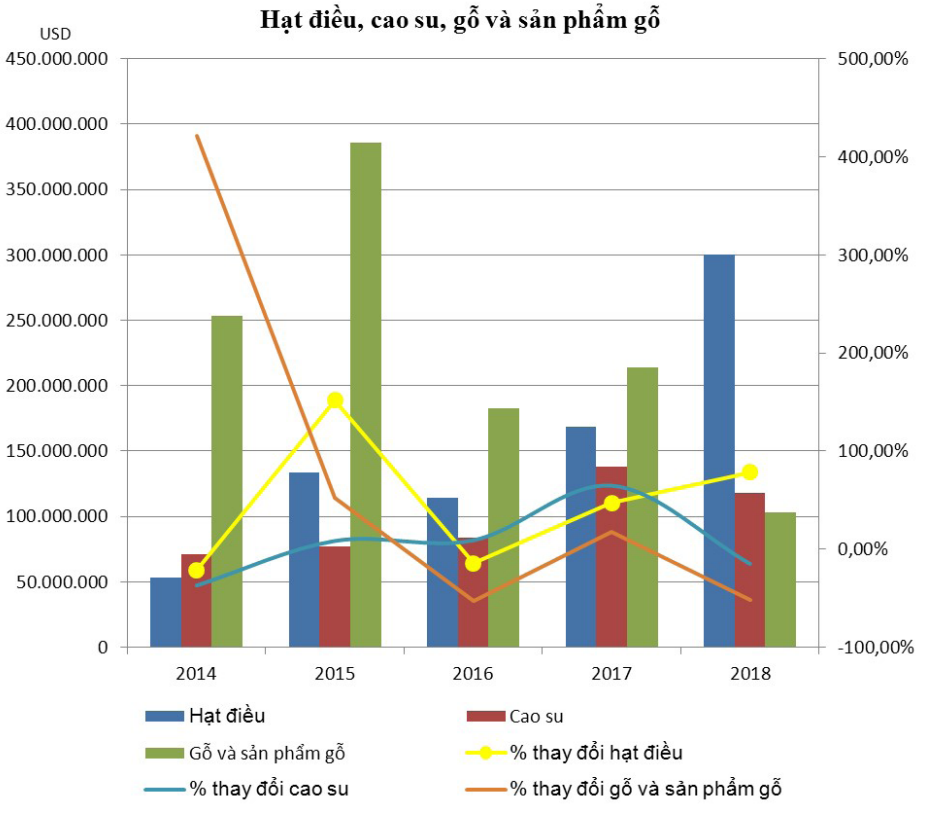

trưởng lũy tiến cả giai đoạn đạt 94,84%. Trong năm 2018, giá trị kim ngạch nhập khẩu từ Campuchia chiếm tỉ trọng 10,56% trong tổng giá trị nhập khẩu cao su của Việt Nam.

Gỗ và sản phẩm gỗ là mặt hàng có sự tăng giảm không ổn định trong giai đoạn 2014 – 2018. Năm 2014 đạt giá trị xuất khẩu sang Việt Nam là 253,143 triệu USD. Năm 2015 tăng 52,51% so với 2014 đạt 386,068 triệu USD. Tuy nhiên, năm 2016 lại giảm 52,75% so với năm 2015, đạt 182,424 triệu USD. Năm 2017 tăng trưởng trở lại đạt 213,597 triệu USD, tương đương mức tăng 17,09% so với 2016. Năm 2018 lại quay đầu giảm 51,68% so với 2017, đạt 103,214 triệu USD. Kéo thị phần nhập khẩu gỗ và sản phẩm gỗ từ Campuchia so với tổng giá trị nhập khẩu mặt hàng này của Việt Nam từ 17,81% (2015) xuống còn 4,46% (2018).

Năm 2014, Campuchia xuất khẩu phế liệu sắt thép sang Việt Nam với giá trị đạt 3,827 triệu USD. Sau đó giảm mạnh trong năm 2015 (79,14% so với 2014) và 2016 (50,51% so với 2015), Việt Nam tăng mạnh nhập khẩu phế liệu sắt thép từ Campuchia trở lại vào năm 2017 với giá trị đạt 8,025 triệu USD (tăng 1.930,44% so với 2016) và 2018 với giá trị đạt 20,547 triệu USD (tăng 156,04% so với 2017).

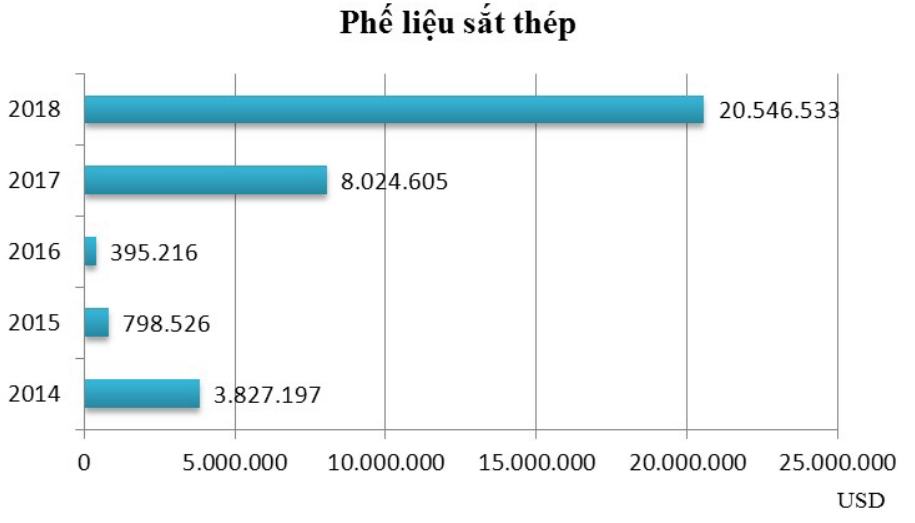

MỘT SỐ SẢN PHẨM CAMPUCHIA NHẬP KHẨU CHỦ YẾU TỪ VIỆT NAM

Giá trị kim ngạch nhập khẩu hàng thủy sản của Campuchia từ Việt Nam giai đoạn 2014 – 2018 có sự tăng giảm không ổn định. Năm 2014, kim ngạch nhập khẩu mặt hàng này từ Việt Nam đạt 15,820 triệu USD. Năm 2015 tăng trưởng 10,39%, đạt 17,464 triệu USD. Năm

2016 lại giảm xuống 13,013 triệu USD, tương đương mức giảm 25,49%. Hai năm gần đây bắt đầu có những khởi sắc mạnh mẽ, cụ thể, năm 2017 đạt kim ngạch 14,602 triệu USD, tăng 12,21% so với năm 2016; năm 2018, đạt 25,516 triệu USD, tăng trưởng 74,74%.

Hàng rau quả là sản phẩm có nhiều biến động mạnh trong giá trị kim ngạch nhập khẩu của Campuchia từ Việt Nam. Năm 2014, giá trị nhập khẩu chỉ đạt gần 2 triệu USD, thì năm 2015 tăng trưởng đột biến 370,44%, đạt giá trị 9,405 triệu USD. Tuy nhiên, ngay năm 2016 tiếp sau đó, giá trị nhập khẩu mặt hàng này từ Việt Nam đã trở về mức 2,091 triệu USD, giảm 77,76% so với 2015. Năm 2017 tiếp tục sụt giảm 51,28%, chỉ còn 1,019 triệu USD. Tuy nhiên, năm 2018 đã có sự phục hồi với mức tăng trưởng 152,39%.

Một mặt hàng có thế mạnh khác của Việt Nam là cà phê, giai đoạn 2014 – 2018 liên tục giữ được đà tăng trưởng sau sự sụt giảm mạnh mẽ trong năm 2014, Năm 2017, 2018, cà phê xuất khẩu sang Campuchia chỉ chiếm 0,07% tổng kim ngạch xuất khẩu mặt hàng này của Việt Nam ra thế giới.

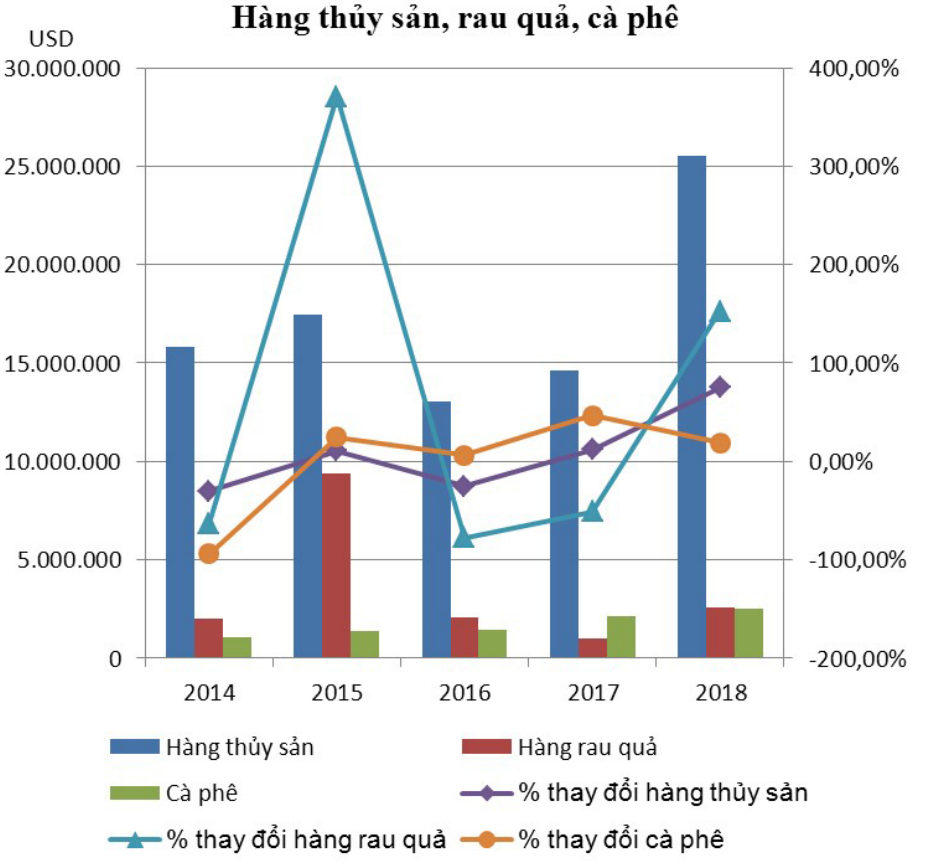

Giai đoạn 2015 - 2018, sắt thép đã vươn lên trở thành mặt hàng có giá trị kim ngạch nhập khẩu lớn nhất từ Việt Nam. Năm 2014, sắt thép với giá trị kim ngạch đạt 474,327 triệu USD còn xếp sau xăng dầu các loại (476,187 triệu USD). Nhưng trong 2 năm liên tiếp 2017 và 2018, có sự tăng trưởng đột biến, khi Campuchia đẩy mạnh nhập khẩu mặt hàng này từ Việt Nam, năm 2017 đạt 521,231 triệu USD (tăng 69,55%); năm 2018 đạt 884,203 triệu USD (tăng 69,64%).

Cùng với sự gia tăng nhập khẩu sắt thép các loại từ Việt Nam, Campuchia cũng tăng dần nhập khẩu các sản phẩm từ sắt thép.Năm 2018, mặt hàng này xếp thứ 7 trong giỏ hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam vào Campuchia.

Kim loại thường khác và các sản phẩm cũng chung đà tăng trưởng khi nhu cầu của Campuchia ngày một tăng. Năm 2015 đạt 36,035 triệu USD; năm 2016 đạt 40.892 triệu USD (tăng trưởng 13,48%); năm 2017 đạt 56,163 triệu USD (tăng trưởng 37,34%) và năm 2018 tăng 45,56%, đạt 81,749 triệu USD. Hiện nay, thị trường Campuchia chiếm khoảng 3,5% tổng giá trị kim ngạch xuất khẩu mặt hàng này của Việt Nam. Giá trị xuất khẩu mặt hàng này năm 2018 xếp thứ 10 trong số các mặt hàng xuất khẩu chủ yếu của Việt Nam sang Campuchia.

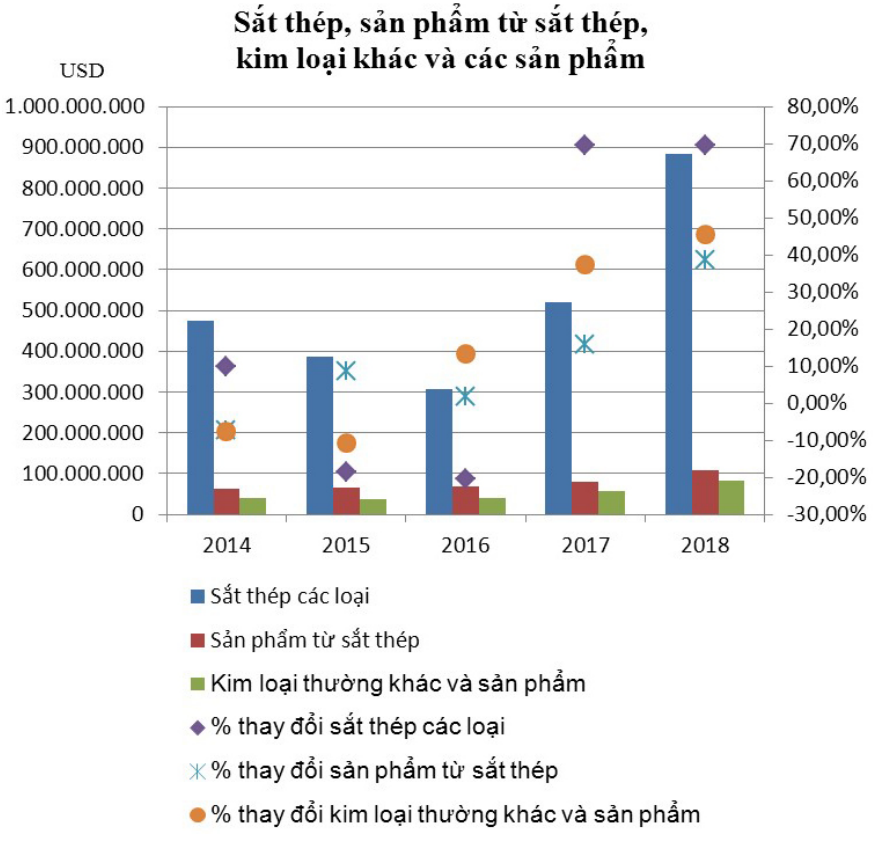

Xơ, sợi dệt các loại trong những năm qua luôn duy trì được tốc độ tăng trưởng: năm 2015, Campuchia nhập khẩu từ Việt Nam với tổng giá trị 18,922 triệu USD, tăng 18,9% so với năm 2014; sau đó năm 2016 giảm nhẹ 1,98%, trước khi tăng mạnh trở lại trong hai năm tiếp theo. Năm 2017, giá trị nhập khẩu của Campuchia từ Việt Nam mặt hàng này đạt 22,951 triệu USD, tăng 23,74% và năm 2018 đạt 30,403 triệu USD, tăng 32,47% so với cùng kỳ.

Năm 2018, lần đầu tiên hàng dệt, may vươn lên vị trí thứ 2 trong tổng số các mặt hàng xuất khẩu chủ yếu của Việt Nam vào Campuchia với kim ngạch đạt 487,711 triệu USD, tăng 40,24% so với năm 2017 (347,766 triệu USD).

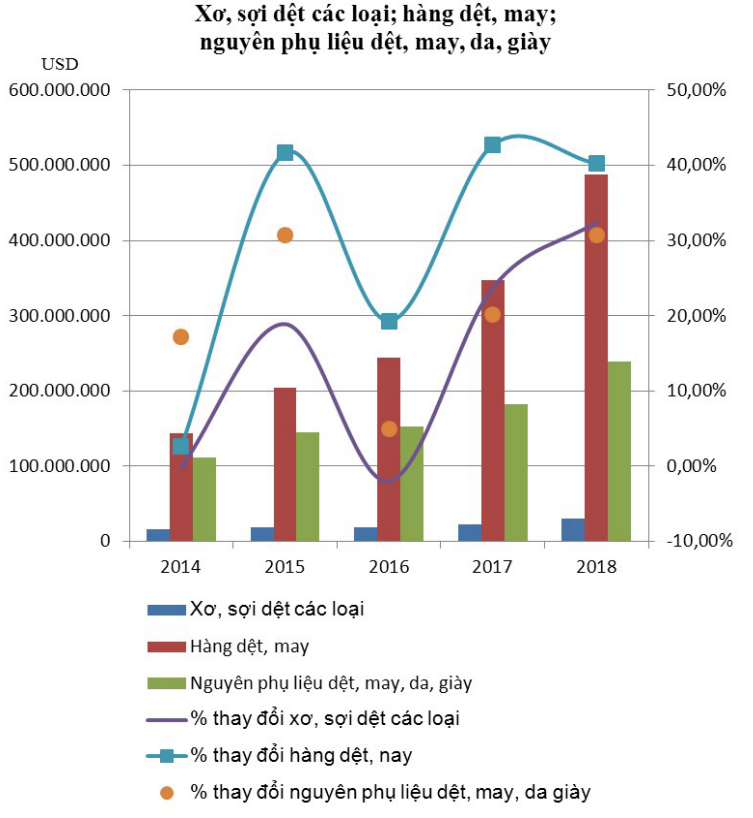

Trong 3 năm liền, giá trị kim ngạch nhập khẩu hóa chất từ Việt Nam sụt giảm. Tới năm 2017 và 2018, giá trị nhập khẩu từ Việt Nam mặt hàng này bắt đầu tăng trở lại, với giá trị kim ngạch và mức tăng của các năm lần lượt là 22,270 triệu USD, tăng 11,81% và 24,707 triệu USD, tăng 10,94%. Năm 2018, mặt hàng hóa chất xếp thứ 19 trong danh sách các mặt hàng nhập khẩu chủ yếu từ Việt Nam của Campuchia.

Phân bón là mặt hàng xếp thứ 5 trong giỏ hàng hóa nhập khẩu chủ yếu từ Việt Nam trong năm 2018 với giá trị nhập khẩu đạt 125,566 triệu USD. Đây là mặt hàng có nhiều biến động với 3 năm suy giảm giá trị nhập khẩu liên tiếp từ 2014 - 2016 .Tuy nhiên, tín hiệu đáng mừng là trong hai năm 2017, 2018, giá trị nhập khẩu mặt hàng phân bón của Campuchia từ Việt Nam bắt đầu tăng trở lại. Năm 2017 đạt giá trị kim ngạch 120,679 triệu USD, tăng 50,12% và năm 2018 đạt 125,566 triệu USD, tăng 4,05% so với năm trước đó.

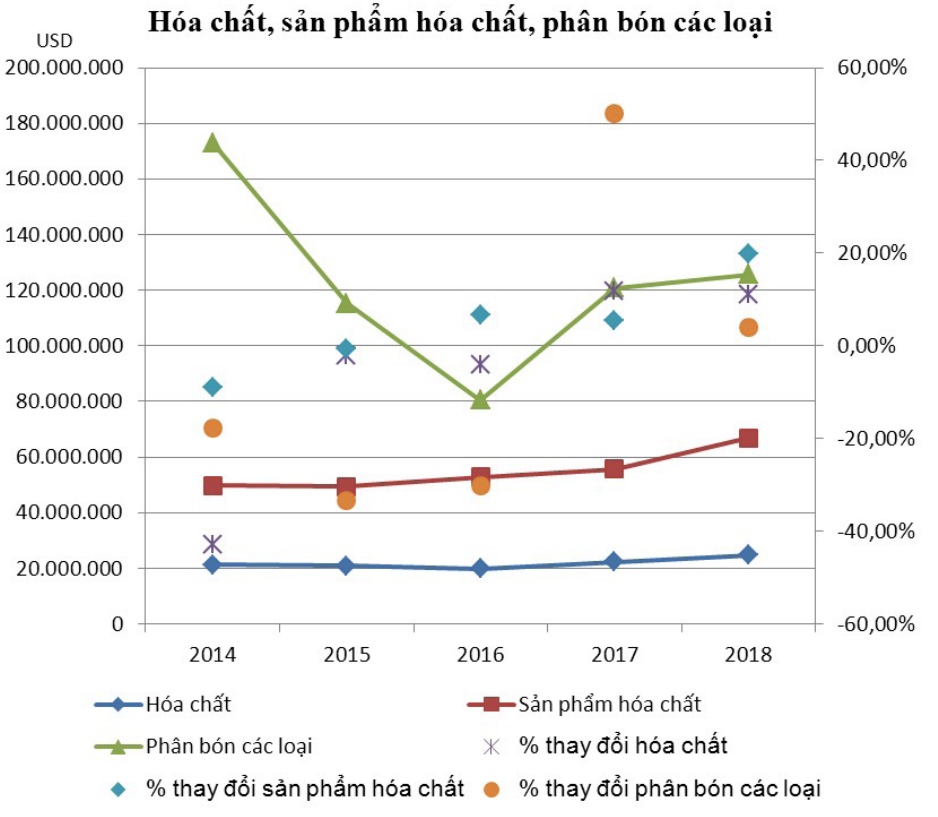

Xếp thứ 6 là sản phẩm từ chất dẻo. Trong ba năm 2014 – 2016, mặt hàng này liên tiếp sụt giảm giá trị nhập khẩu từ Việt Nam với các mức giảm lần lượt: 15,51%; 2,52% và 5,9%, tương ứng với giá trị kim ngạch qua các năm lần lượt là: 105,477; 102,819 và 96,756. Năm 2017, nhập khẩu của Campuchia đối với mặt hàng này từ Việt Nam tăng trở lại với mức tăng trưởng 11,24%, đạt 107,629 triệu USD. Năm 2018, tiếp tục ghi nhận mức tăng 13,8%, đạt giá trị 122,479 triệu USD.

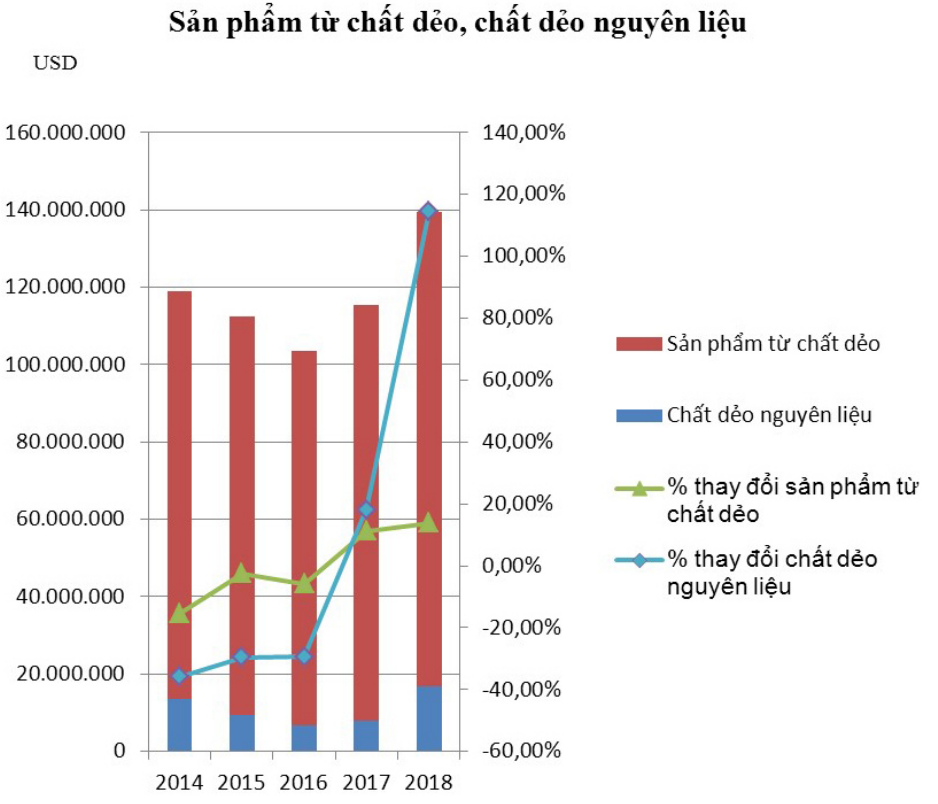

Campuchia cũng nhập khẩu Thức ăn gia súc và nguyên liệu từ Việt Nam trong nhiều năm qua. Hai năm 2016, 2017 có sự sụt giảm liên tiếp: năm 2016 đạt 94,141 triệu USD (giảm 20,87%) và năm 2017 đạt 77,9 triệu USD (giảm 17,25%). Năm 2018, giá trị nhập khẩu tăng trở lại và đạt 93,011 triệu USD (tăng 19,40%).

Bánh kẹo và các sản phẩm từ ngũ cốc có sự sụt giảm giá trị nhập khẩu từ Việt Nam trong các năm 2015 (50,057 triệu USD), 2016 (46,204 triệu USD) so với năm 2014 (54,312 triệu USD). Tuy nhiên, các mức giảm năm sau so với năm trước của giai đoạn trên lần lượt chỉ là 7,84% (2015) và 7,7% (2016). Sang năm 2017, giá trị nhập khẩu mặt hàng này bắt đầu đà tăng trở lại với mức tăng nhẹ 2,86%, đạt 47,525 triệu USD; năm 2018 đạt 53.017 triệu USD, tăng tương ứng 11,56% so với năm 2017.

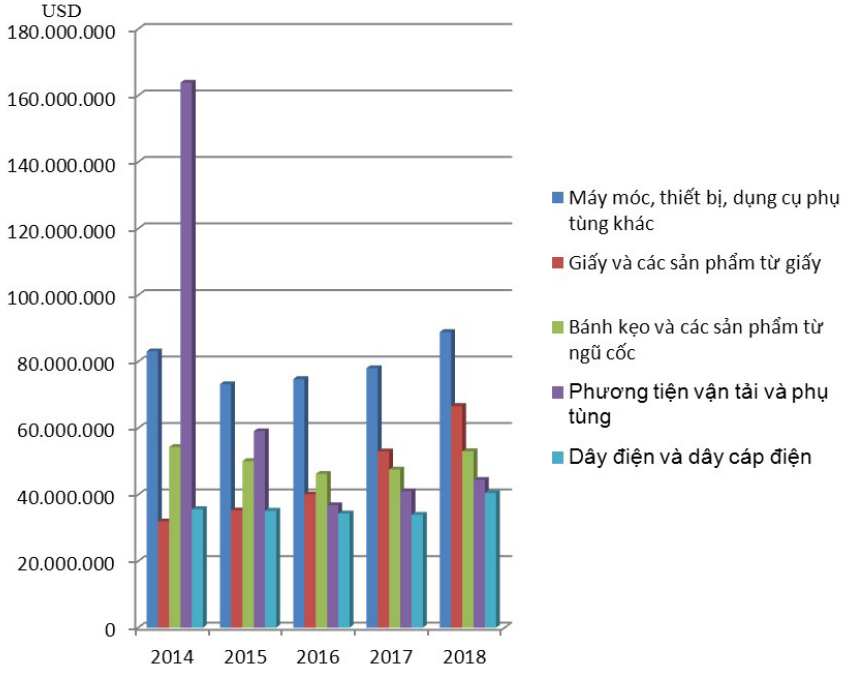

HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ GIỮA VIỆT NAM VÀ CAMPUCHIA

Đến hết năm 2018, Việt Nam đã cấp giấy chứng nhận đầu tư ra nước ngoài cho 210 dự án đầu tư tại Campuchia. Trong số đó, 174 dự án còn hiệu lực, với tổng vốn đầu tư đăng ký trên 3 tỷ USD, quy mô trung bình đạt 14 triệu USD/dự án.

Theo báo cáo của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Việt Nam tại Diễn đàn Doanh nghiệp Việt Nam – Campuchia, thì vốn đầu tư thực hiện của các doanh nghiệp Việt Nam tại Campuchia đạt khoảng 1,5 tỷ USD (đạt tỷ lệ 50%). Campuchia hiện đứng thứ 2 trong tổng số 77 quốc gia và vùng lãnh thổ có hoạt động đầu tư ra nước ngoài của doanh nghiệp Việt Nam. Về phía Campuchia, tính đến nay, nước này có 20 dự án đầu tư

Hội thảo xúc tiến đầu tư - thương mại Việt Nam - Campuchia trong khuôn khổ Ho Chi Minh City Expo do ITPC tổ chức

vào Việt Nam với tổng vốn đăng ký đạt 64,67 triệu USD, tập trung chủ yếu trong lĩnh vực nông, lâm nghiệp, thủy sản, vận tải kho bãi...

Nhìn chung, các dự án đầu tư của Việt Nam tại Campuchia đã triển khai tốt, tập trung vào hầu hết các ngành, lĩnh vực quan trọng của Campuchia. Trong đó, nhiều nhất là lĩnh vực nông, lâm nghiệp với 54 dự án, số vốn đăng ký 2,12 tỷ USD (chiếm 70% tổng vốn đăng ký). Hoạt động tài chính - ngân hàng - bảo hiểm có 7 dự án, với vốn đăng ký là 334,1 triệu USD (chiếm 11% tổng vốn đăng ký), hiện nay có 5 ngân hàng của Việt Nam hoạt động tại Campuchia là BIDC (công ty con của BIDV), Ngân hàng Sài gòn Thương Tín (Sacombank), Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank), Ngân hàng Quân đội (MB) và Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (SHB) với 15 chi nhánh và doanh số khoảng 1 tỷ USD; thông tin truyền thông có 13 dự án, với vốn đăng ký là 202,3 triệu USD (chiếm 6,7% tổng vốn đăng ký). Các dự án còn lại nằm trong các lĩnh vực khoáng sản, công nghiệp chế biến chế tạo, vận tải kho bãi, thương mại xuất - nhập khẩu, y tế, xây dựng, du lịch - khách sạn, bất động sản, sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí và các dịch vụ khác. Một số doanh nghiệp lớn khác của Việt Nam đã đầu tư vào đất nước chùa tháp thời gian qua như Tập đoàn Viễn thông quân đội (Viettel), Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, Tổng Công ty Hàng không Việt Nam (VietNam Airlines), Tập đoàn Hoàng Anh Gia Lai, Tập đoàn Quốc tế Năm Sao, Công ty TNHH VinaCapital, Tổng công ty Lương thực miền Nam (Vinafood 2), Tập đoàn công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (Vinacomin), Tổng công ty Du lịch Sài Gòn (Saigontourists), Liên hiệp hợp tác xã thương mại Tp. Hồ Chí Minh (Saigon Co.op)...

CÁC BIÊN BẢN KÝ KẾT SONG PHƯƠNG GIỮA CAMPUCHIA VÀ VIỆT NAM ĐỂ THÚC ĐẨY THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ GIỮA HAI QUỐC GIA

Bản thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương giữa Việt Nam và Campuchia được ký kết ngày 26/10/2016 tại Hà Nội với nội dung quy định danh mục những mặt hàng có xuất xứ từ Việt Nam hoặc Campuchia tùy theo điều kiện ngữ cảnh được hưởng ưu đãi thuế quan khi nhập khẩu trực tiếp vào lãnh thổ của nước còn lại.

Theo đó, hai bên đưa ra danh sách các mặt hàng có xuất xứ từ Campuchia được hưởng thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt 0% khi nhập khẩu vào Việt Nam và ngược lại, cụ thể:

- Danh mục các mặt hàng có xuất xứ Campuchia được hưởng thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam, bao gồm:
  - □ Hạt điều (chưa bóc vỏ và đã bóc vỏ);
  - □ Quả dứa;
  - □ Quả đu đủ;
  - □ Quả sầu riêng;
  - □ Lúa gạo: thóc, gạo lứt, gạo đã xát toàn bộ hoặc sơ bộ, đã hoặc chưa đánh bóng hạt hoặc hồ;
  - □ Mật thu được từ chiết xuất hoặc tinh chế đường;
  - □ Sản phẩm từ tinh bột sắn và sản phẩm thay thế chế biến từ tinh bột, ở dạng mảnh, hạt, bột xay, bột rây hay các dạng tương tự;
  - □ Các loại nước ép trái cây (kể cả hèm nho) và nước rau ép, chưa lên men và chưa pha thêm rượu, đã hoặc chưa pha thêm đường chất làm ngọt khác.
  - □ Nước, kể cả nước khoáng và nước có ga, đã pha thêm đường hoặc chất làm ngọt khác hay hương liệu và đồ uống không chứa cồn khác, không bao gồm nước quả ép hoặc nước rau ép thuộc nhóm 20.09.
  - □ Lá thuốc lá chưa chế biến; phế liệu lá thuốc lá;
  - □ Lá thuốc lá, đã tước cọng một phần hoặc toàn bộ;
  - □ Sản phẩm khác bằng plastic và các sản phẩm bằng các vật liệu khác của các nhóm từ 39.01 đến 39.14;
  - □ Cao su tự nhiên, nhựa cây balata, nhựa két, nhựa cây cúc cao su, nhựa cây họ sacolasea và các loại nhựa tự nhiên tương tự, ở dạng nguyên sinh hoặc dạng tấm, lá hoặc dải;
  - □ Chiếu, thảm và mành bằng vật liệu thực vật;
  - □ Các loại vải dệt thoi khác từ xơ staple tổng hợp;

- Giày, dép, các bộ phận của giày, dép;
- Ghế ngồi, đồ nội thất khác và các bộ phận của chúng.

- Danh mục các mặt hàng có xuất xứ Việt Nam được hưởng thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Campuachia:
  - Sữa chua;
  - Cà phê, rang hoặc chưa rang, đã hoặc chưa khử chất ca-phê-in, vỏ quả và vỏ lụa cà phê; các chất thay thế cà phê có chứa cà phê theo tỷ lệ nào đó;
  - Chè đã hoặc chưa pha hương liệu;
  - Sản phẩm từ bột nhào, đã hoặc chưa làm chín hoặc nhồi (thịt hoặc các chất khác) hoặc chế biến cách khác, như spaghety, macaroni, mì sợi, mì dẹt, gnochi, ravioli, cannelloni; couscous, đã hoặc chưa chế biến (mì, bún làm từ gạo ăn liền);
  - Bánh mì, bánh ngọt, bánh nướng, bánh quy và các loại bánh khác, có hoặc không chứa ca cao; bánh thánh, vỏ viên nhộng dùng trong ngành dược, bánh quế, bánh đa và các sản phẩm tương tự;
  - Các sản phẩm dùng trong vận chuyển hoặc đóng gói hàng hóa, bằng plastic; nút, nắp, mũ van và các loại nút đậy khác bằng plastic;
  - Cao su tự nhiên, nhựa cây balata, nhựa két, nhựa cây cúc cao su, nhựa cây họ sacolasea và các loại nhựa tự nhiên tương tự, ở dạng nguyên sinh hoặc dạng tấm, lá hoặc dải: Mủ cao su tự nhiên, đã hoặc chưa tiền lưu hóa chứa trên 0,5% hàm lượng amoniac tính theo thể tích được cô đặc bằng ly tâm;
  - Cao su styren-butadien (SBR); cao su styren-butadien đã được carboxy hóa (XSBR) dạng latex (dạng mủ cao su).

HIỆP ĐỊNH KHUYẾN KHÍCH VÀ BẢO HỘ ĐẦU TƯ GIỮA VIỆT NAM VÀ CAMPUCHIA

Theo các điều khoản ký kết của Hiệp định, một số quy định khích và bảo hộ đầu tư giữa hai nước cụ thể như sau:

- Hai bên sẽ khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi cho công dân của nước còn lại đầu tư vào lãnh thổ nước mình và chấp nhận khoản đầu tư đó phù hợp với Hiến pháp, luật pháp và các quy định của nước mình.
- Đảm bảo rằng đầu tư của công dân của mỗi nước sẽ luôn luôn được hưởng sự đối xử công bằng, thỏa đáng và sẽ được bảo hộ đầy đủ an ninh trên lãnh thổ của nước còn lại.
- Nhà đầu tư được Chính phủ hai nước cam kết các điều khoản tối huệ quốc: đảm bảo đối xử công bằng và thỏa đáng cho các đầu tư của công dân nước kia và

không làm phương hại bằng các biện pháp không hợp lý hoặc phân biệt đối xử đối với các hoạt động, quản lý, duy trì, sử dụng, thụ hưởng hoặc hủy bỏ đầu tư của công dân đó. Mỗi nước sẽ dành cho đầu tư đó một sự bảo hộ và đảm bảo an toàn đầy đủ về vật chất. Hai nước cam kết dành cho đầu tư đó một sự đối xử trong mọi trường hợp sẽ không kém thuận lợi hơn sự đối xử dành cho đầu tư của công dân bất kỳ nước thứ ba nào.

- Đối với quy định về tước quyền sở hữu: Việt Nam và Campuchia đều cam kết sẽ không áp dụng bất cứ biện pháp tước đoạt, quốc hữu hóa hoặc bất cứ một sự tước quyền sở hữu nào có hậu quả tương tự như quốc hữu hóa, tước quyền sở hữu đối với khoản đầu tư của công dân của nước còn lại, trừ một số điều kiện đối với các biện pháp: được đưa ra vì mục đích hợp pháp, vì mục đích công cộng và theo thủ tục của luật hiện hành; không có sự phân biệt đối xử; kèm theo bởi các điều khoản cho việc thanh toán không chậm trễ và sự bồi thường có hiệu quả và đầy đủ.
- Hai nước cam kết cho phép công dân của nước còn lại chuyển tự do các khoản đầu tư ra nước ngoài bằng đồng tiền sử dụng tự do, theo tỷ giá hiện hành vào thời điểm chuyển, bao gồm các khoản: Lãi lợi nhuận, lợi tức cổ phần và những thu nhập khác từ đầu tư; các khoản vốn cần thiết để mua nguyên liệu phụ hoặc nguyên liệu thô, bán sản phẩm hoặc thành phẩm, hoặc để thay thế các tài sản đầu tư nhằm bảo đảm sự tiếp tục của đầu tư; các khoản vốn bổ sung cần thiết để phát triển đầu tư; các khoản vốn chi trả các khoản vay liên quan đến đầu tư đã được chấp nhận; Tiền bản quyền hoặc các phí; các khoản thu nhập của các thể nhân; các khoản thu từ việc bán, thanh lý đầu tư; các khoản bồi thường thiệt hại theo quy định tại Điều 5 của Hiệp định; các khoản bồi thường do tước quyền sở hữu theo quy định tại Điều 4 của Hiệp định.
- Ngoài ra, Hiệp định còn quy định các điều khoản liên quan đến thế quyền; giải quyết tranh chấp giữa công dân và quốc gia ký kết Hiệp định, giữa hai nước ký kết Hiệp định.
- Ngày 24/6/2012, tại Kiên Giang, Việt Nam và Campuchia đã ký kết Nghị định thư sửa đổi của Hiệp định nêu trên, trong đó bổ sung việc thành lập Ủy ban hỗn hợp về đầu tư giữa hai nước. Đồng thời, bổ sung Điều 15 – Tạo thuận lợi cho đầu tư, theo đó, mỗi nước căn cứ quy định pháp luật của mình sẽ tạo thuận lợi cho đầu tư của Bên ký kết kia thông qua các biện pháp: tạo môi trường cần thiết cho các hình thức đầu tư; đơn giản hóa thủ tục đăng ký và chấp thuận đầu tư; tăng cường quảng bá thông tin đầu tư, bao gồm nhưng không chỉ là luật pháp, chính sách và thủ tục về đầu tư, các hiệp định thương mại song phương và đa phương; hỗ trợ và cung cấp dịch vụ tư vấn cho các nhà đầu tư của nước còn lại, bao gồm nhưng không chỉ là tạo thuận lợi đối với các hoạt động cấp giấy phép và chấp nhận đầu tư và hỗ trợ trong quá trình hoạt động của dự án đầu tư.

HIỆP ĐỊNH TRÁNH ĐÁNH THUẾ HAI LẦN GIỮA VIỆT NAM VÀ CAMPUCHIA

Hiệp định được áp dụng đối với các đối tượng là những đối tượng cư trú của một hoặc của cả hai nước.

Các loại thuế trong hiệp định bao gồm:

Hiệp định được áp dụng với các loại thuế đánh vào thu nhập. Tất cả các loại thuế thu trên tổng thu nhập, hoặc những phần của thu nhập, bao gồm các loại thuế đối với thu nhập từ việc chuyển nhượng động sản hoặc bất động sản, các loại thuế đánh trên tổng số tiền lương hoặc tiền công do doanh nghiệp trả, cũng như thuế trên giá trị tăng thêm của tài sản đều được coi là thuế đánh vào thu nhập.

Các loại thuế hiện hành được áp dụng tại Hiệp định này cụ thể là:

Tại Cam-pu-chia: Thuế đối với Lợi nhuận bao gồm Thuế Khấu trừ, Thuế Lợi nhuận Bổ sung đối với Tiền lãi cổ phần Phân phối và Thuế Chuyển nhượng Tài sản; và Thuế Lương;

Tại Việt Nam: Thuế thu nhập cá nhân; thuế thu nhập doanh nghiệp; và thuế thu nhập phụ thu dầu khí.

Hiệp định cũng sẽ được áp dụng đối với bất kỳ các loại thuế có tính chất tương tự hoặc về cơ bản giống như các loại thuế trên được ban hành sau ngày ký Hiệp định để bổ sung, hoặc thay thế các loại thuế hiện hành.

Hiệp định định nghĩa rằng "đối tượng cư trú" có nghĩa là bất kỳ đối tượng nào chịu thuế căn cứ vào nhà ở, nơi cư trú, trụ sở thành lập, trụ sở đăng ký, trụ sở điều hành, địa điểm kinh doanh chính, hoặc bất kỳ các tiêu thức nào khác có tính chất tương tự, cũng bao gồm quốc gia tham gia hiệp định hoặc bất kỳ chính quyền địa phương nào của quốc gia đó.

MỘT SỐ ĐỊA CHỈ CẦN THIẾT

- **Đại sứ quán Việt Nam**
  Địa chỉ: No. 436 Monivong Blvd, Phnom Penh.
  Điện thoại: (855) 23 726 274
  Fax: (855) 23 362 495
  Phòng Visa: (855) 23 362 531, 023 726 284
  Fax (phòng visa): 023 726 273
  Email: vnembpnh@angkornet.com.kh
  Website: http://vietnamembassy-cambodia.org

- **Thương vụ Việt Nam**
  Nguyễn Bảo – Tham tán Công sứ
  Địa chỉ: No. 67, Str. 214, (Samdech Pan), Phnom Penh
  Điện thoại: +855 979 333 579
  Fax: -855 2321 7886
  Email: kh@moit.gov.vn; baon@moit.gov.vn
  Website: http://ttnn.com.vn

- **Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Sihanoukville**
  Địa chỉ: No. 310, Str. Ekreach, Mittepheap, SihanoukviNe.
  Điện thoại: (855) 34 933 446
  Fax: (855) 34 933 669

- **Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Battambang**
  Địa chỉ: Street No. 3, Battambang Province
  Điện thoại: (855) 53 952 894
  Fax: (855) 53 952 879

- **Hội người Việt Nam tại Campuchia**
  Địa chỉ: No. 18, Str. 105, Sangkat Boeung Prolit, Khan 7 Makara, Phnom Penh.
  Điện thoại: (855) 23 212 607 / 011 820 622

- **Văn phòng Hiệp hội các nhà đầu tư Việt Nam sang Campuchia (AVIC)**
  Địa chỉ: Số 27E, Suramarit Blvd, Daun Penh, Phnom Penh, Cambodia.
  Điện thoại: (855) 23 229651 Fax: (855) 23 220 921

- **Văn phòng Hội doanh nghiệp Việt kiều tại Campuchia**
  Địa chỉ: No. 18, Str. 105, Sangkat Boeung Prolit, Khan 7 Makara, Phnom Penh.
  Điện thoại: (855) 23 632 3333/ 0977776868

- **Cục Thuế và Hải quan Campuchia**
  Địa chỉ: Norodom Blvd, Phnom Penh.
  Điện thoại: (855) 23 214 065/ 23 725 187
  Email: kunnhem@yahoo.com

- **Phòng Thương mại Campuchia**
  Địa chỉ: Số 7D, Russian Blvd, Phnôm Pênh
  Điện thoại: (855) 23 888 181
  Fax: (855) 23 212 558

Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư TP.HCM (Investment and Trade Promotion Centre – ITPC) là đơn vị trực thuộc Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

ITPC có nhiệm vụ tham gia xây dựng và góp phần thực hiện kế hoạch, chương trình xúc tiến thương mại, đầu tư theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố, tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố các chính sách hỗ trợ, khuyến khích xuất khẩu và đầu tư, triển khai các giải pháp, chương trình xúc tiến thương mại, thu thập thông tin và nghiên cứu về thị trường, cơ hội đầu tư và thông tin kinh tế.

- Thực hiện các dịch vụ bồi dưỡng nghiệp vụ, cung cấp các dịch vụ giúp doanh nghiệp nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp, tư vấn, hỗ trợ doanh nghiệp mở các văn phòng đại diện thương mại và đầu tư ở trong nước và nước ngoài, các phòng trưng bày, cửa hàng bán sản phẩm.
- Tổ chức hoặc hỗ trợ tổ chức các đoàn doanh nghiệp đi khảo sát thị trường, tham dự hội chợ, triển lãm, diễn đàn đầu tư trong nước và nước ngoài.
- Tổ chức đón tiếp, bố trí chương trình cho các doanh nghiệp, các tổ chức và cơ quan nước ngoài vào thành phố tìm hiểu môi trường đầu tư và thương mại
- Tổ chức hội thảo, hội nghị chuyên đề.
- Xây dựng phòng trưng bày giới thiệu sản phẩm xuất khẩu; tổ chức hoặc phối hợp tổ chức các hội chợ và triển lãm hàng xuất khẩu.
- Cung cấp hoặc giới thiệu cung cấp dịch vụ cho doanh nghiệp nước ngoài và trong nước: phòng hội nghị, văn phòng làm việc; dịch vụ thư ký, phiên dịch và chuyên viên nghiệp vụ; lập dự án đầu tư; tham quan; gặp gỡ doanh nghiệp.
- Thu thập ý kiến của công đồng doanh nghiệp trong nước và nước ngoài về chủ trương, chính sách nhằm cải thiện môi trường kinh doanh và đầu tư của thành phố; giải quyết các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp.
- Phát triển hợp tác quốc tế với các tổ chức xúc tiến thương mại và đầu tư trong và ngoài nước.
- Thu thập khảo sát thông tin và nghiên cứu thị trường trong nước và quốc tế. Cung cấp thông tin về cơ hội đầu tư và giao thương.
- Xây dựng cơ sở dữ liệu về tiềm năng của thành phố, hàng hóa, thị trường, xuất nhập khẩu và đầu tư. Phát hành bản tin, các ấn phẩm thương mại và đầu tư. Tổ chức thông tin về thương mại và đầu tư qua mạng.

TRUNG TÂM XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ TP.HCM - ITPC

Địa chỉ: 51 Đinh Tiên Hoàng, Phường Đa Kao, Quận 1, Tp.HCM
92 Nguyễn Huệ, Phường Bến Nghé, Quận 1, Tp.HCM
ĐT: (028) 3823 6738 - 3910 1309
Fax: (028) 3824 2391
Email: itpc@itpc.gov.vn; info@itpc.gov.vn
Website: www.itpc.gov.vn